

# KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA HÀNH LANG ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH VÙNG BẮC TRUNG BỘ

Báo cáo tham luận của **Đồng chí Đặng Ngọc Sơn**

*PCT UBND tỉnh Hà Tĩnh*

*tại Hội nghị KH&CN thúc đẩy phát triển nông nghiệp, công nghiệp hóa hành lang đường Hồ Chí Minh vùng Bắc Trung bộ*

Vùng Bắc Trung Bộ (BTB) có vị trí chiến lược quan trọng, với vị trí địa lý khá đặc thù, tạo nên lợi thế địa kinh tế, địa chính trị của vùng, nằm trên các trục giao thông huyết mạch của cả nước - là cầu nối giữa các tỉnh vùng Bắc Bộ với các tỉnh vùng phía Nam, giữa các tỉnh vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ với các tỉnh vùng Kinh tế trọng điểm Miền Trung - là cầu nối quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế theo trục Bắc - Nam. Là vùng có những đặc trưng riêng ở cả các mặt: Về tự nhiên, khí hậu có tính chất chuyển tiếp giữa Đồng bằng sông Hồng và BTB, chịu ảnh hưởng khá mạnh của gió mùa Đông Bắc, hạn hán, bão lũ, triều cường đều có những diễn biến bất thường... Đây là vùng có tiềm năng rất lớn về đất đai, chủ yếu là đất đỏ ba gian, diện tích đất lâm nghiệp lớn, tập trung các Vườn quốc gia và Khu bảo tồn thiên nhiên; là vùng có sự đa dạng sinh học rất cao, nguồn cây thuốc phong phú.... rất thích hợp để phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất công nghiệp hiện đại (còn gọi là nông nghiệp công nghiệp hóa)



và phát triển bền vững.

Đảng ta xác định Nông nghiệp, nông dân, nông thôn có vị trí chiến lược quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Mục tiêu của quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn là không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của dân cư nông thôn trên cơ sở công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; trong đó, phát triển sản xuất nông nghiệp là then chốt, xây dựng nông thôn mới

là căn bản, nông dân giữ vai trò chủ thể. Thực hiện đường lối Đổi mới của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, trong 5 năm qua, ngành nông nghiệp các tỉnh Bắc Trung Bộ đã cụ thể hóa Nghị quyết thành nhiều Chương trình, Đề án, Kế hoạch và tập trung tổ chức thực hiện; trọng tâm là tổ chức thực hiện Đề án “Tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững” và Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của Thủ tướng Chính phủ.

Vùng đã có khá nhiều doanh nghiệp lớn đã tiên phong đầu tư một cách bài bản, phát triển theo chuỗi giá trị, thành công trong sản xuất kinh doanh, có sức lan tỏa lớn, thu hút được người dân tham gia; Nhờ ứng dụng khoa học công nghệ từ khâu giống, sản xuất, chế biến và tiêu thụ đã hình thành nhiều vùng sản xuất chuyên canh hàng hóa lớn như lúa gạo, chè, mía, các vùng cây ăn quả đặc sản; chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản ngày càng quy mô lớn, tập trung, ứng dụng công nghệ cao.

Sau 5 năm thực hiện, Tái cơ cấu nông nghiệp Hà Tĩnh đã đạt được những kết quả bước đầu khá toàn diện; cơ cấu chuyên dịch theo hướng tích cực, theo hướng phát huy lợi thế các lĩnh vực, sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực của từng địa phương, vùng, miền gắn với nhu cầu thị trường: sản xuất nông lâm thủy sản nhiều năm liên tục duy trì tốc độ tăng trưởng cao, trong 3 năm (2013 – 2015) bình quân đạt 8,8%/năm, gấp 3 lần so với cả nước (giai đoạn 2013 – 2015 là 2,9%/năm), năm 2016 đạt 5,88%, năm 2017 đạt 3,47% do thiệt hại nặng bởi thiên tai, dịch bệnh và thị trường, nhưng bình quân 5 năm (2013 – 2017) đạt trên 4,75%/năm (cả nước là 2,78%/năm). Tăng nhanh tỷ trọng cơ cấu giá trị sản xuất đối với các sản phẩm có lợi thế phát triển, giá trị gia tăng cao như: cam, bưởi Phúc Trạch, rau củ quả thực phẩm, chè xuất khẩu, chăn nuôi lợn, bò, hươu, tôm từ 30,41% (năm 2013) lên 42,39% (năm 2016) và 38,7% (năm 2017), phát huy lợi thế theo 3 vùng sinh thái:

- Vùng Trung du, miền núi: Phát huy lợi thế các sản phẩm (lợn, bò, hươu, cam, bưởi, gỗ rừng trồng, chè, cao su) với tỷ trọng tăng từ 17,78% lên 25,43%.

- Vùng đồng bằng: Phát huy lợi thế các sản phẩm (lúa, lợn, bò, rau củ quả) với tỷ trọng tăng từ 27,76% lên 29,73%.

- Vùng ven biển, biển: Phát huy lợi thế các sản phẩm (tôm, hải sản, lạc, rau củ quả) với tỷ trọng tăng 10,47% lên 12,14%.

Trong quá trình thực hiện đã xây dựng và nhân rộng nhiều mô hình sản xuất sản phẩm hàng hóa, quy mô lớn theo chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ như: sản xuất lúa gạo chất lượng cao (trên 700ha), các vùng chuyên canh sản xuất cam (7.032 ha), bưởi Phúc Trạch (2.858 ha), chè công nghiệp (1.246 ha), lạc (15.117 ha), rau củ quả sinh khối (10.670 ha); hình thành 229 vùng chăn nuôi tập trung, 06 vùng nuôi tôm VietGap (150 ha),...

Xác định doanh nghiệp đóng vai trò nòng cốt trong phát triển liên kết, hình thành chuỗi giá trị nông sản, tỉnh đã từng bước xây dựng, hình thành chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ trên một số sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực như: Công ty Cổ phần Việt Nam, Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại, Tập đoàn Dabaco và gần đây là tập đoàn Golden Star trong phát triển chăn nuôi lợn; Tập đoàn CP, Công ty Growbest trong cung ứng giống, thức ăn, hỗ trợ kỹ thuật nuôi tôm trên cát; Doanh nghiệp Tân Thanh Phong mở rộng liên kết thu mua, bao tiêu sản

phẩm với các hộ trồng cam, bưởi Phúc Trạch; Công ty Cổ phần Giống cây trồng Hà Tĩnh, Công ty KC trong sản xuất giống lúa, lúa hàng hóa cánh đồng lớn,...

Bên cạnh đó, công tác hỗ trợ xác lập, quản lý và khai thác giá trị tài sản trí tuệ cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực được quan tâm: đã xây dựng và triển khai có hiệu quả chỉ dẫn địa lý Bưởi Phúc Trạch và Nhung hươu Hương Sơn; Nhân hiệu chứng nhận cho cam Thượng Lộc, cam Khe Máy, cam chanh Sơn Mai, hành tằm Thiên Lộc; Nhân hiệu tập thể cho cam bù Hương Sơn; cam Vũ Quang,... đã góp phần quảng bá thương hiệu và nâng cao giá trị hàng hóa nông nghiệp.

Mặc dù đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận, tuy nhiên nông nghiệp công nghiệp hóa các tỉnh Vùng Bắc Trung Bộ vẫn bộc lộ nhiều hạn chế:

- Năng suất cây trồng thấp so với bình quân cả nước; hiệu quả sản xuất ngành trồng trọt còn thấp.

- Trình độ sản xuất nông nghiệp hàng hóa chưa cao, chất lượng nông sản chưa đồng đều ảnh hưởng lớn đến khả năng cạnh tranh và tìm kiếm thị trường tiêu thụ, hiệu quả sản xuất và thu nhập của nông dân ở một số nơi còn thấp; Quan hệ sản xuất đang dần được hình thành, một số mô hình liên kết đã được áp dụng như hợp tác xã kiểu mới, tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp cổ phần (hay doanh nghiệp hợp tác xã),... tuy nhiên thực tế triển khai còn gặp nhiều khó khăn.

- Các cơ sở chế biến nhỏ lẻ, trình độ công nghệ còn hạn chế; chất lượng sản phẩm của

ngành chăn nuôi chưa đáp ứng được nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu; thị trường tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế, không ổn định, phụ thuộc chủ yếu vào thị trường nội địa. Việc ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi mới chỉ dừng lại ở một vài cụm chăn nuôi tập trung...

- Tính liên kết vùng các tỉnh Bắc Trung Bộ chưa cao, nhiều tỉnh tập trung sản xuất một sản phẩm nông nghiệp dẫn đến khủng hoảng thừa.

Hành lang đường Hồ Chí Minh vùng Bắc Trung Bộ là một vùng rộng lớn, bao gồm 24 huyện, thị xã với diện tích 2.092.078 ha. Đây là vùng có tiềm năng lớn về đất đai phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Tổng diện tích đất sản xuất nông, lâm nghiệp lớn chiếm 87,91% tổng diện tích đất tự nhiên, trong đó diện tích đất sản xuất nông nghiệp chiếm 19,08%, diện tích đất lâm nghiệp chiếm 68,83%. Do đó

đây là vùng có điều kiện thuận lợi để phát triển sản xuất nông nghiệp tập trung quy mô lớn theo hướng hàng hóa.

Với tiềm năng lợi thế, định hướng phát triển kinh tế - xã hội, tỉnh Hà Tĩnh lựa chọn một số sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm có lợi thế tham gia phát triển nông nghiệp công nghiệp hóa:

- Lĩnh vực trồng trọt: Lúa gạo, lạc, rau quả thực phẩm, cam chanh chất lượng cao, cam Bù, bưởi Phúc Trạch, chè, nấm.

- Lĩnh vực chăn nuôi: Lợn, Hươu.

- Nuôi trồng thủy sản: Tôm, hải sản có giá trị kinh tế cao.

- Lâm nghiệp: Gỗ rừng trồng và các sản phẩm từ gỗ.

Với những kết quả đạt được cũng như những tồn tại khó khăn trong phát triển nông nghiệp công nghiệp hóa

các tỉnh hành lang đường Hồ Chí Minh vùng Bắc Trung Bộ, tỉnh Hà Tĩnh đề xuất một số giải pháp:

Thứ nhất, đặc biệt quan tâm công tác giống cây trồng, vật nuôi, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, trong đó lấy mũi nhọn đột phá là phát triển công nghệ sinh học trong lai tạo, chọn tạo giống cây trồng vật nuôi mới có năng suất, chất lượng, giá trị kinh tế cao; Nghiên cứu, chọn tạo giống chống chịu với điều kiện ngoại cảnh hướng ứng phó với biến đổi khí hậu.

Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ tiên tiến các quy trình sản xuất; bảo quản chế biến sau thu hoạch; thú y, kiểm soát dịch bệnh cây trồng; bảo vệ môi trường; trong thủy lợi; cơ giới hóa, tự động hóa trong sản xuất; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất nông nghiệp.

Thứ hai, tổ chức lại sản xuất trong nông nghiệp: Tổ chức lại sản xuất trên từng lĩnh vực, từng ngành hàng nhằm nâng cao giá trị gia tăng trên đơn vị diện tích; tổ chức lại phương thức sản xuất. Nâng cao tính liên kết vùng trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp công nghiệp hóa ở các tỉnh.

Thứ ba, đặc biệt quan tâm đến tiêu thụ sản phẩm: Tổ chức các mô hình sản xuất, chuỗi giá trị sản phẩm gắn với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm, thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia mạnh mẽ và bền vững vào

(Xem tiếp trang 6)



Nhà kính ương dưỡng tôm với hệ thống sục khí, điều hòa nhiệt độ nước áp dụng công nghệ cao tại Công ty TNHH Sao Đại Dương ở xã Thạch Trị (Thạch Hà - Hà Tĩnh); Ảnh: PV

# MÔ HÌNH QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU TRỊ TĂNG HUYẾT ÁP TẠI HÀ TỈNH - NHỮNG KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU

ThS. Lê Ngọc Châu

UVBCH Đảng bộ tỉnh - Giám đốc Sở Y tế

**T**rước thực trạng bệnh tăng huyết áp (THA) có xu hướng ngày càng gia tăng, thời gian qua Sở Y tế Hà Tĩnh đã triển khai nhiều giải pháp để phòng chống THA, trong đó việc xây dựng mô hình quản lý và điều trị người mắc THA tại cộng đồng với các nội dung như nâng cao nhận thức của người dân, chủ động phát hiện bệnh sớm, quản lý và điều trị tại Trạm Y tế nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người mắc THA, nâng cao chất lượng sống, giảm biến chứng và giảm chi phí điều trị, qua đó góp phần giảm quá tải cho các bệnh viện tuyến trên... Sau 1 năm thực hiện, mô hình đã chứng minh được tính ưu việt và đang được nhân rộng.

Hiện nay, ở nước ta bệnh THA đang gia tăng nhanh chóng, là một trong mười nguyên nhân hàng đầu làm tăng tỷ lệ mắc và tử vong. Bệnh rất dễ phát hiện bằng việc đo huyết áp, hoàn toàn điều trị được bằng thuốc thường xuyên, lâu dài theo chỉ định của thầy thuốc nhưng có rất nhiều người mắc THA không biết mình bị THA, không được điều trị dẫn tới biến chứng nguy hiểm và tử vong, vì vậy bệnh còn được gọi là “kẻ giết người thầm lặng”. Tại Hà Tĩnh, theo điều tra của Sở Y tế (12/2017) tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên bị



Đề tài “Nghiên cứu, xây dựng mô hình điều trị và quản lý bệnh tăng huyết áp tại Hà Tĩnh”, đã được Hội đồng KH&CN chuyên ngành cấp tỉnh xếp loại xuất sắc.

Trong ảnh: ThS. Lê Ngọc Châu-GĐ Sở Y tế Hà Tĩnh - chủ nhiệm đề tài báo cáo kết quả nghiên cứu trước Hội đồng nghiệm thu;

Ảnh: QT

THA chiếm 20,64%; tỷ lệ tuân thủ điều trị thường xuyên, lâu dài và đạt huyết áp mục tiêu còn thấp. Từ đó đặt ra yêu cầu xây dựng, triển khai một mô hình để phát hiện, điều trị, quản lý, theo dõi người mắc THA phù hợp nhằm tăng cường sự tuân thủ điều trị, góp phần giảm tận tụy và tử vong do THA là rất cần thiết.

Trên cơ sở kế thừa những ưu điểm và khắc phục các nhược điểm của một số mô hình quản lý bệnh THA tại

các địa phương, đơn vị trong toàn quốc, Sở Y tế đã tiến hành xây dựng và áp dụng mô hình quản lý, điều trị bệnh THA tại cộng đồng tại 4 trạm y tế xã phường đại diện cho 4 vùng phân bố dân cư của tỉnh Hà Tĩnh là phường Thạch Quý - TP Hà Tĩnh, xã Kỳ Ninh - Thị xã Kỳ Anh; xã Trung Lễ - huyện Đức Thọ, xã Hương Vĩnh - huyện Hương Khê.

Mục tiêu của mô hình là chủ động phát hiện, quản lý và điều trị người mắc THA từ 18 tuổi trở lên; nâng cao kiến

thức và thực hành của người dân về phòng chống bệnh THA; phân đầu > 50% mắc THA đạt huyết áp mục tiêu và duy trì huyết áp mục tiêu lâu dài; hạn chế biến chứng, cải thiện chất lượng sống và giảm gánh nặng về kinh tế cho người mắc THA.

Mô hình này được phân cấp nhiệm vụ rõ ràng, có sự phối hợp, liên thông chặt chẽ giữa Bệnh viện Đa khoa tuyến huyện - Trạm Y tế - Y tế thôn bản, phát huy chức năng nhiệm vụ của tuyến y tế cơ sở để quản lý người mắc THA thường xuyên và lâu dài. Quy trình hoạt động của mô hình gồm 3 bước như sau:

(1) Điều tra, phát hiện bệnh THA tại cộng đồng: Do Trạm y tế và nhân viên y tế thôn bản thực hiện, lập danh sách người từ 18 tuổi trở lên mắc THA để vận động tham gia mô hình.

(2) Khám sàng lọc, điều trị nội trú (nếu cần) tại bệnh viện tuyến huyện: Sau khi khám, xét nghiệm, chẩn đoán xác định, những người mắc THA độ I - II, không có biến chứng, không có bệnh khác kèm theo thì kê đơn (phác đồ) điều trị, hướng dẫn điều trị, theo dõi tại Trạm Y tế, tại nhà; nếu THA nặng, có biến chứng và bệnh khác kèm theo thì chỉ định điều trị nội trú, khi bệnh ổn định, huyết áp độ I, II thì giới thiệu về Trạm Y tế xã quản lý và điều trị.

(3) Quản lý và điều trị ngoại trú tại nhà và trạm y tế: (i) Trạm Y tế phối hợp với bệnh viện đa khoa tuyến huyện để nhận thuốc và cấp thuốc cho người mắc THA; khám, cấp thuốc định kỳ theo phác đồ nhằm kiểm soát số đo huyết áp, nếu bệnh không giảm hoặc có biến chứng thì chuyển bệnh viện tuyến trên khám và điều trị. (ii) Nhân

viên y tế thôn bản có nhiệm vụ chủ động phát hiện người mắc THA; vận động người mắc THA mua thẻ BHYT (nếu chưa có) để giảm bớt gánh nặng chi phí do bệnh tật; tư vấn/hướng dẫn đến bệnh viện huyện để khám, điều trị và tham gia mô hình quản lý điều trị THA; thực hiện truyền thông giáo dục và giám sát, nhắc nhở người mắc THA tuân thủ dùng thuốc, đo huyết áp, chế độ ăn uống, thay đổi thói quen có hại và đi khám định kỳ.

Mô hình quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp tại cộng đồng có ưu điểm là được vận hành bởi hệ thống sẵn có của y tế thôn bản, tuyến xã, tuyến huyện, vì vậy không đòi hỏi nguồn lực lớn. Việc phân công nhiệm vụ cụ thể, phát huy đúng chức năng nhiệm vụ của bệnh viện tuyến huyện - trạm y tế - y tế thôn bản để quản lý người mắc THA một cách thường xuyên, lâu dài với các giải pháp can thiệp phù hợp đã khắc phục được những tồn tại trong việc quản lý và điều trị THA trước đây bằng việc chủ động phát hiện, quản lý và điều trị người mắc THA theo quy trình, giúp người mắc THA tuân thủ chế độ điều trị dùng thuốc đều đặn và thay đổi lối sống, thói quen có hại.

Sau 01 năm triển khai, kết quả có 98.9% người mắc THA tuân thủ chế độ quản lý, điều trị; 100% người mắc THA dùng đủ và đúng thuốc điều trị THA; tỷ lệ THA độ II giảm từ 35.8% xuống 7.7%, THA độ I giảm từ 52.1% xuống 32.1%; có 59.3% đạt huyết áp mục tiêu (chỉ tiêu



Cán bộ Y tế kiểm tra huyết áp cho người dân tại trạm Y tế phường Thạch Quý, TP Hà Tĩnh; Ảnh: PV

của Chương trình Mục tiêu quốc gia phòng chống THA quốc gia là 50%); hiểu biết, thực hành của người mắc THA về yếu tố nguy cơ, cách điều trị, chăm sóc theo dõi, dự phòng biến chứng bệnh THA được nâng cao; kinh phí điều trị trung bình THA tại tuyến xã là 80.000 đồng/tháng/người, giảm 4 lần so với điều trị tại tuyến huyện, giảm 7 lần so với điều trị tại tuyến tỉnh.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai mô hình, có một số khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách như: Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế dự phòng tuyến huyện nhưng phải hợp đồng KCB BHYT với bệnh viện tuyến huyện nên gặp khó khăn trong công tác chỉ đạo, điều hành và phối hợp khi triển khai thực hiện mô hình; quỹ KCB BHYT tại các trạm y tế xã thấp chưa thể đáp ứng nhu cầu KCB BHYT của người dân; một số thuốc chữa bệnh THA chỉ được chỉ định sử dụng tại bệnh viện

tuyến huyện nên người bệnh phải về tuyến huyện để nhận thuốc gây mất thời gian và tốn kém chi phí đi lại; việc khám sàng lọc bệnh THA chưa có trong danh mục khám bệnh thường quy nên chưa được BHYT chi trả... Những vấn đề này Sở Y tế đã kịp thời chỉ đạo các bệnh viện giải quyết vướng mắc trong hợp đồng khám chữa bệnh BHYT tại Trạm y tế, đồng thời kiến nghị, đề xuất với Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung phù hợp tạo điều kiện cho người mắc THA được tiếp cận với dịch vụ y tế thuận tiện nhất.

Có thể khẳng định Mô hình quản lý, điều trị bệnh tăng huyết áp tại cộng đồng do Sở Y tế triển khai tại 4 Trạm Y tế phường xã trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của Hà Tĩnh, có tính khả thi và đạt hiệu quả cao về chuyên môn, kinh tế và xã hội; giải quyết được vấn đề bắt cập trong phòng chống THA là sự tuân thủ điều trị và

thay đổi lối sống, thói quen của người mắc THA; phù hợp với nguyên lý y học gia đình. Người mắc THA dễ dàng tiếp cận dịch vụ y tế, được theo dõi thường xuyên; vẫn tham gia lao động, chủ động trong sinh hoạt hàng ngày; tiết kiệm được thời gian, công sức, chi phí đi lại... Mô hình được hệ thống y tế cơ sở và người dân tham gia tích cực, góp phần giảm quá tải cho các bệnh viện tuyến trên, tiết kiệm quỹ khám chữa bệnh BHYT.

Trong thời gian tới ngành Y tế sẽ tăng cường nhân rộng mô hình này tại các Trạm Y tế xã, phường khác trong tỉnh, nhằm quản lý tốt bệnh mãn tính không lây nhiễm tại cộng đồng, đặc biệt là bệnh THA, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 6 (Khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

L.N.C

## KHOA HỌC...

(Tiếp theo trang 3)

lĩnh vực đầu tư, thu mua sản phẩm của nông dân để chế biến và tiêu thụ. Tăng cường xúc tiến thương mại, quản lý chất lượng sản phẩm và đa dạng loại hình tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp từ tỉnh đến cơ sở, tăng cường xây dựng và quảng bá thương hiệu.

Thứ tư, hoàn chỉnh cơ chế, chính sách: Xây dựng và cụ thể các chính sách phù hợp trên địa bàn các tỉnh để khuyến khích, kêu gọi các

doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp và mở rộng liên kết với các địa phương trọng vùng, đẩy mạnh liên kết “4 nhà”.

Thứ năm, đào tạo nguồn nhân lực và tăng cường tập huấn nghiệp vụ, chuyên môn: Thực hiện có hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn; nâng cao chất lượng đội ngũ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư và bảo vệ thực vật, thú y viên ở cơ sở; tăng cường năng lực cho hệ thống kiểm tra, kiểm nghiệm, thanh tra chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm đối với vật tư nông nghiệp và

sản phẩm nông, lâm, thủy sản. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, dự tính, dự báo tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi để kịp thời tổ chức phòng, chống, dập dịch, đảm bảo an toàn cho sản xuất.

Thiết nghĩ, Bộ Khoa học và Công nghệ quan tâm hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ khoa học và công nghệ có tính chất liên vùng, khép kín chuỗi giá trị từ sản xuất - chế biến - tiêu thụ nhằm phát triển một số sản phẩm nông nghiệp chủ lực, có lợi thế của vùng Bắc Trung Bộ.

Đ.N.S

# Thanh niên Hà Tĩnh với phong trào khởi nghiệp

Nguyễn Thế Hoàn

UVBCH TW Đoàn, TUV, Bí thư Tỉnh đoàn Hà Tĩnh

**H**iện nay, khởi nghiệp đã và đang là vấn đề thời sự nóng hổi của đất nước, đặc biệt đối với thanh niên. Năm 2016, Chính phủ đã chọn là năm Quốc gia khởi nghiệp và đang triển khai nhiều chính sách lớn để thúc đẩy phong trào khởi nghiệp. Riêng đối với tuổi trẻ, việc khởi nghiệp không chỉ có ý nghĩa với mỗi người mà nó còn ảnh hưởng đến sự phát triển tương lai của đất nước.

Tại Lễ phát động Chương trình “*Thanh niên khởi nghiệp*” giai đoạn 2016 - 2021 do Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã tới dự và có bài phát biểu truyền cảm hứng tinh thần khởi nghiệp kiến quốc cho thanh niên. Từ đó đến nay, vận dụng những cơ chế, chính sách hỗ trợ của các cấp các ngành, sự vào cuộc của các địa phương và sự đồng hành của tổ chức Đoàn, phong trào thanh niên khởi nghiệp của tuổi trẻ toàn tỉnh trong thời gian qua đã diễn ra sôi nổi, tạo hiệu được ứng lan tỏa trong Đoàn viên, thanh niên.

Để đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn xã hội và nhu cầu, nguyện vọng của ĐVTN tỉnh nhà, thời gian qua các cấp bộ đoàn toàn tỉnh đã có nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả nhằm đồng hành, hỗ trợ các bạn trẻ xây dựng ước mơ, hoài bão, cô vũ niềm đam mê sáng tạo và khát vọng, làm giàu chính đáng trên mảnh đất quê hương. Bằng các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các cơ chế chính sách về khởi nghiệp thông qua hệ



Lễ phát động chương trình thanh niên khởi nghiệp; Ảnh: PV

thống website, các trang mạng xã hội, triển khai các Apps trực tuyến trên smartphone; tổ chức các diễn đàn “*Tư vấn hướng nghiệp*”, “*Hành trình đến với trường nghề, làng nghề*”, “*Hành trình đến với nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp*”; phối hợp tổ chức tập huấn về kỹ năng, kiến thức khởi nghiệp, tập huấn chuyên giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật, trang bị kiến thức về Khoa học và Công nghệ, thành lập Quỹ hỗ trợ thanh niên Hà Tĩnh khởi nghiệp...

Tháng 3 năm 2017, Tỉnh đoàn tổ chức Lễ phát động Chương trình Thanh niên Hà Tĩnh khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2021 và ra mắt Hội đồng tư vấn Chương trình Thanh niên khởi nghiệp cấp tỉnh; từ đó đã tổ chức nhiều Diễn đàn đối thoại tư vấn, định hướng khởi nghiệp cho thanh niên, mời các

đồng chí Lãnh đạo tỉnh, đại diện Lãnh đạo các sở, ngành trực tiếp đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho thanh niên trong quá trình khởi nghiệp; đến nay đã tổ chức 30 lớp tập huấn khởi sự doanh nghiệp, khuyến công, chuyên giao KHKT, tuyên truyền luật HTX cho hơn 5.500 ĐVTN; phối hợp tổ chức các phiên giao dịch việc làm, tư vấn hướng nghiệp, du học và xuất khẩu lao động cho trên 40.000 ĐVTN; chỉ đạo Đoàn trường Đại học Hà Tĩnh phối hợp tổ chức thành công khoá 02 khoá đào tạo “*Uơm mầm ý tưởng khởi nghiệp*” cho hàng trăm sinh viên, học sinh các trường THPT trên địa bàn toàn tỉnh với nhiều ý tưởng, dự án khởi nghiệp được tư vấn, hướng dẫn đầu tư; chỉ đạo các huyện, thị, thành Đoàn tổ chức 50 diễn đàn, hội nghị đối thoại, định hướng, tư vấn thanh niên

khởi nghiệp quy mô cấp huyện,... Tổ chức tư vấn các quy trình thành lập THT, HTX, giúp thanh niên tháo gỡ những khó khăn vướng mắc về các thủ tục, vốn vay; huy động ĐVTN tham gia ngày công san lấp mặt bằng, vận chuyển vật liệu, xây dựng hàng rào, chuồng trại, nhà xưởng...; đến nay, toàn tỉnh đã xây dựng và phát triển gần 800 mô hình kinh tế, mô hình khởi nghiệp thanh niên có quy mô đầu tư trên 200 triệu đồng làm ăn có hiệu quả, góp phần nâng cao thu nhập, giải quyết việc làm cho hàng chục nghìn ĐVTN. Bên cạnh những mô hình sản xuất, nuôi trồng cây, con, hàng hoá chủ lực của tỉnh đã có những mô hình mới mạnh dạn ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, mô hình mới phù hợp với nhu cầu xã hội như: mô hình Cafe Khởi nghiệp, mô hình dây chuyền sản xuất gạch không nung công nghệ cao sử dụng tối tự động, mô hình sản xuất nấm với hệ thống phun sương tạo độ ẩm, mô hình bệnh viện chăm sóc thú cưng,...

Tuy nhiên, qua thực tiễn

triển khai, phong trào khởi nghiệp của thanh niên Hà Tĩnh hiện nay cũng đang đứng trước nhiều thách thức, như: nhận thức, kiến thức của một bộ phận ĐVTN về khởi nghiệp chưa thực sự đầy đủ; nhiều thanh niên chưa dám nghĩ, dám làm, sợ thất bại; thực tế đa số thanh niên khi khởi nghiệp chưa có tài sản thế chấp nên khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn vốn vay; nhiều thanh niên chưa nắm đầy đủ các quy trình thủ tục trong quá trình lập dự án, chưa có kinh nghiệm trong đầu tư; thiếu kiến thức quản trị, thiếu thông tin thị trường,... bên cạnh đó, các chính sách ưu đãi về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo đang trong giai đoạn hình thành, triển khai,... Những điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng phát triển, cạnh tranh, mở rộng thị trường cũng như xây dựng thương hiệu của các mô hình thanh niên khởi nghiệp Hà Tĩnh.

Vì vậy, nhu cầu cần thiết của giai đoạn hiện nay là phải tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận

thức; tổ chức nhiều hơn các chương trình, phổ biến kiến thức và chuyên giao tiên bộ khoa học công nghệ vào đời sống, lao động sản xuất; đặc biệt cần có chương trình, đề án nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học cho thanh niên Hà Tĩnh, bởi đây là 2 công cụ quan trọng trong hành trang khởi nghiệp của tuổi trẻ. Về phía các ngành chức năng, cần có cơ chế bổ sung nguồn lực, xã hội hóa, mở rộng quy mô Quỹ hỗ trợ thanh niên Hà Tĩnh khởi nghiệp, tạo điều kiện thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm... nhằm chấp cánh cho những đam mê, khát vọng, ươm mầm ước mơ khởi nghiệp của thanh niên. Bên cạnh đó Cấp ủy, chính quyền các cấp cần quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi cho thanh niên khởi nghiệp, định kỳ tổ chức các diễn đàn đối thoại (theo tinh thần Quyết định 657- QĐ/TU, ngày 4/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành quy chế đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân) để vừa nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, vừa định hướng cho thanh niên.

Tổ chức Đoàn xác định khởi nghiệp là câu chuyện đặc biệt nghiêm túc, không chạy theo phong trào mà phải nhận thức đầy đủ để có bước chuẩn bị hết sức cẩn thận, kỹ càng. Cùng với ý chí, tinh thần đam mê khởi nghiệp phải có ý tưởng sản xuất, kinh doanh phù hợp; đầu tư công sức, thời gian, tài chính; tích cực, chủ động học hỏi tích lũy kinh nghiệm, kiến thức, kỹ năng và các điều kiện cần thiết khác.

Tin tưởng, với sự đồng hành, sát cánh, hỗ trợ hiệu quả của tổ chức Đoàn, các ngành, các cấp và cộng đồng xã hội sẽ có ngày càng nhiều thanh niên Hà Tĩnh khởi nghiệp thành công, góp phần xây dựng quê hương, đất nước giàu mạnh, văn minh./



Bí thư Tỉnh đoàn trao Quyết định vay vốn hỗ trợ Thanh niên khởi nghiệp;  
Ảnh: PV



# HIỆU QUẢ TỪ VIỆC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG NGÀNH BHXH TỈNH HÀ TĨNH

**Hoàng Văn Minh**  
Giám đốc BHXH tỉnh Hà Tĩnh

*Theo kết quả mức độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT năm 2018 (Vietnam ICT Index 2018) do Bộ thông tin và Truyền thông công bố, BHXH Việt Nam tiếp tục giữ vị trí thứ 2 trên bảng xếp hạng chung của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có dịch vụ công. Đây là năm thứ 2 liên tiếp Ngành BHXH tiếp tục giữ vững ngôi vị này. Với BHXH tỉnh Hà Tĩnh, năm 2017 là đơn vị được đánh giá xếp hạng nhất về hiện đại hóa nền hành chính và ứng dụng CNTT trong 6 cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.*

**Ứng dụng CNTT để quản lý và phục vụ hiệu quả người dân:**

Tại Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Hà Tĩnh, Ban lãnh đạo luôn xác định sự phát triển của ngành BHXH nói chung và công tác cải cách hành chính (CCHC) nói riêng không thể tách rời việc ứng dụng CNTT, nhất là khi khối lượng công việc của ngành BHXH ngày càng nhiều, áp lực công việc ngày càng tăng và phức tạp hơn. Với chủ trương đó, trong những năm qua lãnh đạo BHXH tỉnh Hà Tĩnh đã chỉ đạo cán bộ, viên chức trong toàn ngành không ngừng tìm tòi, nghiên cứu các giải pháp về CNTT để áp dụng vào công tác quản lý và



*Trung tâm dữ liệu, điều hành mạng và máy chủ của BHXH tỉnh Hà Tĩnh*

xử lý các hoạt động nghiệp vụ nhằm mang lại hiệu quả cao nhất. Ngành BHXH tỉnh Hà Tĩnh luôn là đơn vị đứng đầu trong việc ứng dụng CNTT và CCHC. Năm 2017, đánh giá việc cải cách hành chính của các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn do UBND tỉnh Hà Tĩnh công bố, BHXH tỉnh là cơ quan xếp hạng nhất trong 6 cơ quan Trung ương với điểm số tuyệt đối về hiện đại hóa nền hành chính và ứng dụng CNTT.

Hiện nay, việc ứng dụng CNTT tại BHXH tỉnh Hà Tĩnh đã bao phủ tất cả các hoạt động nghiệp vụ chủ chốt của ngành BHXH từ thu, chi, giải quyết chế độ, tài chính - kế toán, quản lý và điều hành. Từ

năm 2015, BHXH tỉnh Hà Tĩnh đã thí điểm triển khai giao dịch điện tử trên lĩnh vực thu BHXH, BHYT, BHTN. Từ tiền đề đó, đến nay, theo Nghị định 166/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ, giao dịch BHXH điện tử mức độ 3 tại BHXH tỉnh Hà Tĩnh đã chính thức áp dụng cho các lĩnh vực thu, cấp sổ BHXH, thẻ BHYT và lĩnh vực giải quyết các chế độ ốm đau, thai sản và nghỉ dưỡng sức. Toàn tỉnh hiện có 3485 đơn vị đăng ký giao dịch BHXH điện tử, chiếm hơn 96% số cơ quan, doanh nghiệp được ngành BHXH tỉnh quản lý thu. Hàng tháng toàn tỉnh có hơn 7000 hồ sơ điện tử giao dịch với cơ quan

BHXH các cấp. Giao dịch BHXH điện tử đã góp phần cải cách hành chính cho người dân và doanh nghiệp, tiết kiệm công sức, chi phí, rút ngắn thời gian thực hiện. Chính nhờ ứng dụng CNTT, giao dịch điện tử đã tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp khi giao dịch với cơ quan BHXH. Người dân, doanh nghiệp có thể nộp hồ sơ điện tử đến cơ quan BHXH 24 giờ trong ngày và 7 ngày trong tuần bất cứ ở vị trí nào có máy tính kết nối mạng Internet. Thời hạn cấp sổ bảo hiểm xã hội từ 20 ngày, thẻ bảo hiểm y tế từ 7 ngày nay xuống chỉ còn 5 ngày (riêng hồ sơ với người hưởng trợ cấp thất nghiệp không quá 2 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định), cấp lại thẻ bảo hiểm y tế không thay đổi thông tin được thực hiện trong ngày... Từ hơn 100 thủ tục hành chính, nhờ ứng dụng CNTT ngành BHXH đã cắt giảm xuống 32 thủ tục, năm 2018 tiếp tục cắt giảm chỉ còn 28 thủ tục hành chính, trong đó có 14 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

Lĩnh vực giám định BHYT điện tử: sau gần 2 năm đưa vào vận hành, Hệ thống Thông tin giám định bảo hiểm y tế đã kết nối tới 100% cơ sở khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế (284 đơn vị có ký hợp đồng KCB BHYT) từ tuyến xã đến tuyến tỉnh. Hàng tháng, có gần 150.000 hồ sơ KCB BHYT được giám định điện tử, tỷ lệ hồ sơ chuyển giám định điện tử đạt 99,9%. Trong 8 tháng đầu năm 2018 đã có 1.067.586 lượt hồ sơ KCB BHYT được chuyển để giám định điện tử. Thông qua Hệ



*Trung tâm Dịch vụ khách hàng tư vấn, giải đáp cho người dân, người lao động các vấn đề liên quan bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp*

thống thông tin giám định BHYT, cơ quan BHXH đã phối hợp với các cơ sở KCB BHYT quản lý tốt hơn nguồn quỹ BHYT. Dựa trên bản đồ giám sát số liệu do phần mềm cung cấp để cảnh báo kịp thời những chi phí vượt mức bình quân chung, cảnh báo những vấn đề bất thường trong sử dụng dịch vụ y tế, đốc thúc các cơ sở KCB BHYT chuyển dữ liệu liên thông đúng thời gian quy định để quản lý bệnh nhân lạm dụng đi KCB thông tuyến huyện trong ngày, đi khám chữa bệnh với tần suất lớn với mục đích chiếm dụng quỹ BHYT.

Tăng cường đầu tư về CNTT và nâng cao trình độ ứng dụng của cán bộ:

Cùng với sự nỗ lực của toàn ngành BHXH Việt Nam, BHXH tỉnh Hà Tĩnh đã luôn quan tâm đầu tư về cơ sở hạ tầng, thiết bị CNTT để ngày càng phục vụ tốt hơn người tham gia và thụ hưởng các chính sách về BHXH, BHYT và BHTN. Hệ thống máy chủ

hiện đại, máy trạm được trang bị, nâng cấp thường xuyên; hệ thống mạng cục bộ (mạng LAN), mạng diện rộng (WAN) của ngành từ cấp huyện đến cấp tỉnh, liên thông ra Trung ương được đầu tư xây dựng có tốc độ cao và ổn định đáp ứng cho các tác nghiệp hàng ngày của cán bộ, công chức, viên chức được tối đa hóa ứng dụng CNTT. Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành được BHXH tỉnh Hà Tĩnh ứng dụng từ năm 2012 (phần mềm IO) đến năm 2017 đã chuyển đổi sang phần mềm Văn bản và điều hành (Eoffice) tập trung chung theo toàn Ngành BHXH Việt Nam. Hệ thống Eoffice có khả năng liên thông với Văn phòng Chính phủ. Hiện nay, việc gửi nhận văn bản trong nội bộ ngành được áp dụng 100% văn bản điện tử và cắt giảm tối đa văn bản giấy, tiết kiệm chi phí văn phòng và khoa học trong quản lý.

*(Xem tiếp trang 15)*

# ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO SÁNG TẠO KỸ THUẬT TRONG CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG TẠI HÀ TĨNH

Nguyễn Quốc Anh

Phó Giám đốc Sở GD&ĐT Hà Tĩnh

**T**rong những năm qua, thực hiện đổi mới giáo dục, công tác nghiên cứu, sáng tạo khoa học kỹ thuật (KHKT) trong học sinh phổ thông Hà Tĩnh đã và đang được quan tâm triển khai và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận.

Hàng năm, cùng với việc chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các văn bản triển khai hoạt động nghiên cứu KHKT trong các trường học, hướng dẫn và tổ chức cuộc thi KHKT giành cho học sinh trung học các cấp, lựa chọn các sản phẩm dự thi cuộc thi KHKT cấp quốc gia.

Tại các trường học, phong trào nghiên cứu, sáng tạo KHKT trong giáo viên và học sinh được đẩy mạnh thông qua nhiều hoạt động như: tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, hiểu biết cho cán bộ, giáo viên về hoạt động nghiên cứu KHKT trong trường phổ thông; tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn gắn với nghiên cứu khoa học; thông qua các bài học giáo viên chủ động gợi mở ý tưởng cho học sinh vận dụng những kiến thức được học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn đời sống; động viên giáo viên có năng lực, kinh nghiệm, tâm huyết để hướng dẫn học sinh nghiên cứu, sáng tạo; từ các ý tưởng của các em, nhà trường chọn ra những ý tưởng có tính sáng tạo, tính thực tiễn để phân công

giáo viên hướng dẫn các em thực hiện các dự án nghiên cứu; một số trường học đã thành lập Câu lạc bộ khoa học trong học sinh...

Các cuộc thi như: KHKT dành cho học sinh trung học, Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng đã thực sự trở thành các sân chơi bổ ích, thiết thực và nhiều ý nghĩa cho học sinh phổ thông toàn tỉnh; giúp khơi dậy tiềm năng, phát huy tư duy sáng tạo và tạo điều kiện để trau dồi kiến thức gắn với thực hành khoa học cho các em học sinh.

Cuộc thi KHKT giành cho học sinh trung học do Ngành

giáo dục tổ chức, hàng năm đều có hàng trăm sản phẩm dự thi cấp huyện; chỉ tính riêng cuộc thi cấp tỉnh năm học 2017-2018 do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức, đã có 136 sản phẩm đến từ các trường trung học tham gia dự thi trên các lĩnh vực: Khoa học xã hội và hành vi; Hệ thống nhúng; Kỹ thuật cơ khí; Kỹ thuật môi trường; Rô bốt và máy thông minh; Phần mềm hệ thống; Y Sinh và khoa học Sức khỏe; có nhiều sản phẩm có chất lượng tốt như: Nâng cao kỹ năng phòng chống nạn xâm hại tình dục cho học sinh Tiểu học trên địa bàn Hà Tĩnh (Trường THPT Chuyên Hà Tĩnh); Chân Robot hỗ trợ



93 mô hình, sản phẩm được ban tổ chức tuyển chọn tham gia chung kết tập trung vào các lĩnh vực: Đồ dùng học sinh; phần mềm tin học; sản phẩm thân thiện với môi trường; các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em; các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế.

Ảnh: PV

người khuyết tật (THPT Nguyễn Huệ); Thiết bị cảnh báo-ngăn chặn hành vi đi xe đạp điện, xe máy điện dàn hàng ngang (THPT Nguyễn Thị Bích Châu); Phòng thí nghiệm Vật lý ảo (THPT Chuyên Hà Tĩnh); Xe thông minh dành cho người khuyết tật (THPT Phan Đình Phùng); Nghiên cứu, bào chế, sử dụng dịch chiết và cao đặc từ cây sim rừng để điều trị bỏng (THPT Phúc Trạch). Tham gia Cuộc thi cấp quốc gia, học sinh Hà Tĩnh cũng đã giành nhiều giải cao; tính từ năm học 2013 -2014 đến nay đã có 19 sản phẩm đạt giải, trong đó có 01 giải nhất, 02 giải nhì, 08 giải ba và 08 giải tư.

Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng do Liên hiệp các Hội KH&KT tổ chức đã thu hút đông đảo học sinh tham gia; chỉ tính năm 2018 đã có 93 mô hình, sản phẩm được Ban tổ chức Cuộc thi tuyển chọn tham gia chung kết tập trung vào các lĩnh vực: Đồ dùng học sinh; phần mềm tin học; sản phẩm thân thiện với môi trường; các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em; các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế. Một số mô hình, sản phẩm có tính ứng dụng tương đối cao, có khả năng phổ biến nhân rộng, phục vụ tích cực cho một số công tác dạy học, sinh hoạt, vui chơi... Thông qua cuộc thi, Ban tổ chức đã lựa chọn được 29 sản phẩm xuất sắc tham dự Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng toàn quốc và đã có 4 sản phẩm đạt giải; đó là các sản phẩm: Chân Robot hỗ trợ người khuyết tật; Robot xử lý rác thải bê bơi; Máy hút, khử khí độc trong



*Giải pháp "Mô hình thu gom khói bụi từ các nhà xưởng để bảo vệ sức khỏe người lao động và bảo vệ môi trường" của nhóm tác giả Đồng Nguyễn Linh, Trương Bảo Linh, Đồng Trần Như Ngọc, Nguyễn Bảo Tuệ (Trường Tiểu học Thạch Khê, huyện Thạch Hà); Ảnh: PV*

phòng thí nghiệm; Hệ thống cứu sinh thông minh cho các khu chung cư khi có hỏa hoạn xảy ra (của các trường: THPT Nguyễn Huệ, THPT Nguyễn Công Trứ, THCS Lê Văn Thiêm, Tiểu học Xuân Viên). Trong lịch sử tổ chức Cuộc thi, Hà Tĩnh có học sinh Nguyễn Trọng Thủy (trường THCS Bình An Thịnh, huyện Lộc Hà ) đã có các sản phẩm đạt giải cao tại các cuộc thi quốc tế với 01 huy chương vàng và 01 huy chương Bạc.

Phong trào nghiên cứu, sáng tạo KHKT không chỉ là hoạt động nhằm phát triển trí tuệ cho các em học sinh phổ thông mà thông qua hoạt động này đã góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên; thúc đẩy việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học trong các nhà trường theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, gắn lý thuyết với thực tiễn, học đi đôi với hành.

Trong những năm học tới, để nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu, sáng tạo trong các trường phổ thông, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ tiếp tục chỉ đạo các nhà trường đẩy mạnh tuyên truyền thu hút đông đảo cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh tham gia các hoạt động có liên quan, đổi mới việc tổ chức các hoạt động nghiên cứu sáng tạo đảm bảo thiết thực, thường xuyên; huy động các nhà khoa học, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia tư vấn, hướng dẫn, tài trợ cho các sản phẩm sáng tạo có giá trị sáng tạo cao. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; hướng dẫn học sinh làm quen với nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn./.

# MỘT SỐ KẾT QUẢ VỀ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN GIAO VÀ DỊCH VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Lê Cao Anh

Trung tâm ứng dụng tiến bộ KH&CN Hà Tĩnh

**T**rung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh, được thành lập năm từ năm 1991, với chức năng nhiệm vụ chính là nghiên cứu, ứng dụng, chuyên giao các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất đời sống và dịch vụ khoa học-công nghệ. Năm 2014 Trung tâm chuyên đổi hoạt động theo Nghị định 115/2005/NĐ-CP nay là Nghị định 54/2016/NĐ-CP theo hình thức tự chủ, tự trang trải 100% kinh phí hoạt động thường xuyên. Sau 4 năm chuyên đổi hoạt động theo cơ chế mới mặc dù giai đoạn đầu

còn gặp rất nhiều khó khăn nhưng với sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, cùng với sự nỗ lực của tập thể cán bộ viên chức Trung tâm đã có những chuyển biến rõ rệt cả về nhận thức cũng như phát triển tiềm lực khoa học công nghệ, từng bước khẳng định vai trò, vị trí và tạo lập được hướng hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

Hoạt động của Trung tâm trong giai đoạn này thực sự đã có rất nhiều khởi sắc, một mặt nghiên cứu ứng dụng triển khai thông qua thực hiện đề tài, dự án, nhiệm vụ thường

xuyên theo chức năng để đảm bảo hoàn thành chức năng và nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng chuyên giao của đơn vị. Mặt khác, vừa sản xuất kinh doanh, tổ chức các hoạt động chuyên giao và dịch vụ khoa học công nghệ để đảm bảo nguồn thu nhằm tự trang trải kinh phí hoạt động. Từ kết quả nghiên cứu ứng dụng thông qua các đề tài, dự án, đơn vị đã hoàn thiện, làm chủ các công nghệ và đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ để triển khai các hoạt động chuyên giao và dịch vụ khoa học công nghệ. Một số công nghệ cũng đã được đơn vị ứng dụng vào sản xuất tạo sản phẩm khoa học công nghệ gắn với sản xuất và đời sống, từng bước tạo nguồn thu ổn định như các chế phẩm vi sinh vật hữu ích trong trồng trọt, xử lý môi trường.

Một số mô hình chuyên giao và dịch vụ khoa học công nghệ điển hình của đơn vị đã triển khai như sau:

- Tư vấn, chuyên giao công nghệ ứng dụng năng lượng mặt trời và các nguồn năng lượng khác kết hợp với hệ ôn nhiệt và bộ não đảo tự động ứng dụng trong sản xuất nước mắm. Công nghệ này là sản phẩm của một nhiệm vụ khoa học công nghệ thuộc Chương trình 592 do Trung tâm chủ trì nghiên cứu hoàn thiện và làm chủ công nghệ và đã được Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận đơn



*Chuyển giao công nghệ cho dự án Ứng dụng năng lượng mặt trời trong sản xuất và chế biến nước mắm ở xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên (trong ảnh, Đoàn kiểm tra thực hiện NQ 09 của TU tại huyện Cẩm Xuyên):*

hợp lệ theo quyết định số 83805/QĐ-SHTT ngày 22/12/2016 và quyết định số 14042/QĐ-SHTT ngày 08/3/2017. Có thể xem đây là một thành tựu của đơn vị trong công tác nghiên cứu triển khai, công nghệ này góp phần nâng cao hiệu quả của nghề sản xuất nước mắm truyền thống, giúp rút ngắn thời gian chế biến nước mắm xuống còn 6 – 8 tháng, hiệu suất thu hồi nước mắm cao hơn 13%, chất lượng nước mắm thơm ngon hơn, giảm 80% nhân công sản xuất, tạo dây chuyền sản xuất khép kín, không mùi và hạn chế được những tác động bất lợi của thời tiết trong quá trình sản xuất nước mắm. Sau khi kết thúc đề tài, từ tháng 12 năm 2017 đến nay đơn vị đã hỗ trợ kỹ thuật và tư vấn lắp đặt thiết bị cho 5 HTX sản xuất nước mắm trong tỉnh, thu về 750 triệu đồng. Hiện đơn vị đang xây dựng hồ sơ chuyển giao công nghệ nâng cao hiệu quả sản xuất cho sản phẩm nước mắm “Ba Làng” Thanh Hoá.

- Ngoài ra Trung tâm còn tổ chức triển khai nhiều dịch vụ khoa học công nghệ là thế mạnh của đơn vị như phòng chống mối hại công trình xây dựng, xử lý nước sạch sinh hoạt, xử lý nước thải y tế và một số dịch vụ khoa học công nghệ khác. Các dịch vụ này Trung tâm thực hiện và hạch toán theo cơ chế Doanh nghiệp theo hình thức Đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư. Hàng năm doanh thu từ các dịch vụ này đạt xấp xỉ từ 1,5 – 2 tỷ đồng.

- Bên cạnh đó, Trung tâm cũng đã xây dựng thành công mô hình sản xuất và kinh



*Đồng hành cùng doanh nghiệp sản xuất sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi liên kết, Trung tâm hỗ trợ miễn phí chế phẩm xử lý gốc rạ "BIO-RA" cho bà con nhân dân xã Thạch Vĩnh, huyện Thạch Hà, đồng thời đã tổ chức tập huấn hướng dẫn sử dụng chế phẩm.*

*Ảnh - PC*

doanh các loại chế phẩm sinh học như chế phẩm Hatimic xử lý phế phụ phẩm nông nghiệp làm phân bón. Chế phẩm Hatibio xử lý mùi hôi chuồng trại chăn nuôi và xử lý điếm tập kết rác thải sinh hoạt. Chế phẩm Bio-ra xử lý nhanh gốc rạ tại ruộng. Chế phẩm nấm rễ cộng sinh cải tạo đất, chế phẩm Neo – Polynut xử lý ao nuôi trồng thủy sản. Công nghệ sản xuất các chế phẩm do Trung tâm tiếp nhận từ việc chuyển giao công nghệ thực hiện Dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi năm 2009 – 2011 và một số đề tài cấp tỉnh. Từ kết quả thực hiện các đề tài dự án khoa học, đơn vị đã làm chủ công nghệ và xây dựng được xưởng sản xuất các loại chế phẩm với công suất 30 tấn/năm đáp ứng cho người dân trên địa bàn tỉnh. Từ những hiệu quả rõ rệt đã đạt được trong quá trình sử dụng

chế phẩm, Trung tâm đã đề xuất với Sở Khoa học và Công nghệ trình UBND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí mua chế phẩm sinh học Hatimic để sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh từ phế phụ phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh trong giai đoạn 2014-2016, định hướng đến năm 2020 theo Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 29/4/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh. Hội đồng nhân dân tỉnh cũng đã ban hành Nghị quyết số 32/2016/NĐ-HĐND ngày 15/12/2016 về một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn mới và chính trang đô thị. Theo đó người dân được hỗ trợ 50 – 70% kinh phí mua chế phẩm ứng dụng vào sản xuất. Kết quả từ năm 2015 – 2017, Trung tâm đã bán cho các hộ dân và các HTX sản xuất nông nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh tổng

198.640 gói chế phẩm Hatimic, số chế phẩm này đã được ứng dụng vào tái sử dụng phế phụ phẩm nông nghiệp sản xuất được xấp xỉ 120.000 tấn phân hữu cơ, giúp tiết kiệm được xấp xỉ 80 tỷ đồng tiền mua phân bón cho các hộ dân trên toàn tỉnh (tạm tính 1 gói chế phẩm ủ được 0,6 tấn phân hữu cơ \* 700.000 đồng/tấn). Cụ thể năm 2015 bán được 67.742 gói chế phẩm; năm 2016 bán được 71.863 gói chế phẩm; năm 2017 bán được 59.035 gói chế phẩm Hatimic.

Cùng với doanh thu từ các chế phẩm khác hằng năm dịch vụ sản xuất kinh doanh chế phẩm của đơn vị đạt bình quân từ 2 – 2,5 tỷ đồng. Năm 2018 doanh thu dự kiến đạt cao hơn 30% so với năm 2017. Việc sản xuất kinh

doanh các chế phẩm sinh học lồng ghép với thực hiện chính sách phát triển nông nghiệp và nông thôn mới có thể xem là một kinh nghiệm quý trong quá trình đưa sản phẩm khoa học công nghệ vào thị trường, gắn với nhu cầu sử dụng của người dân. Đây có thể coi là một trong những sản phẩm khoa học ở địa phương có ý nghĩa thực tiễn, có tính bền vững cao, được duy trì nhân rộng khắp địa bàn toàn tỉnh mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người nông dân. Các mô hình ứng dụng chế phẩm sinh học được nhân rộng một cách hiệu quả, góp phần nâng cao ý thức, tập quán canh tác sản xuất, giảm ô nhiễm môi trường trong xây dựng nông thôn mới, đóng góp tích cực cho việc phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Nói tóm lại sau khi chuyển đổi cơ chế hoạt động theo hình thức tự trang trải 100% kinh phí chi thường xuyên, hoạt động dịch vụ đã được tăng cường, ngày càng nâng cao năng lực hoạt động và tính tự chủ cao cho đội ngũ cán bộ viên chức của đơn vị. Với những thành tích và kết quả đã đạt được, có thể khẳng định Trung tâm đang có những hướng đi đúng, phù hợp với nhu cầu thị trường và xu hướng phát triển về khoa học công nghệ của đất nước, đặc biệt là phù hợp với chủ trương tự chủ, tự chịu trách nhiệm của Chính phủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

L.C.A

## HIỆU QUẢ...

*(Tiếp theo trang 10)*

Các cơ sở dữ liệu chuyên Ngành BHXH đã được tập trung ở Trung ương (cơ sở dữ liệu cục bộ tại BHXH tỉnh chỉ có mục đích tra cứu lịch sử), chưa bao giờ người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin tham gia đóng nộp và thụ hưởng các chính sách về BHXH, BHYT và BHTN của mình dễ dàng đến thế. Thông qua mạng Internet người dân có thể tra cứu quá trình tham gia BHXH, BHYT, BHTN; tra cứu thời hạn thẻ BHYT; tra cứu mã số BHXH; tra cứu đại lý thu BHXH, BHYT... mọi thông tin người dân cần về chính sách BHXH, BHYT được cung cấp đầy đủ và tiếp cận dễ dàng trên Cổng thông

tin điện tử của Ngành. Các cơ sở dữ liệu nghiệp vụ được liên thông thông tin với nhau và kết nối chung toàn quốc, đảm bảo một người được cấp một mã số BHXH, việc giải quyết chế độ cho người tham gia được kiểm soát từ quá trình tham gia đến quá trình đã thụ hưởng, giúp quản lý tốt nguồn quỹ BHXH, hạn chế tối đa việc lạm dụng hưởng sai chính sách của Nhà nước.

Tiến tới các mục tiêu Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách BHXH đã đề ra. Thời gian tới, BHXH tỉnh Hà Tĩnh sẽ tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động nghiệp vụ; phối hợp hoàn thiện các phần mềm nghiệp vụ; hoàn

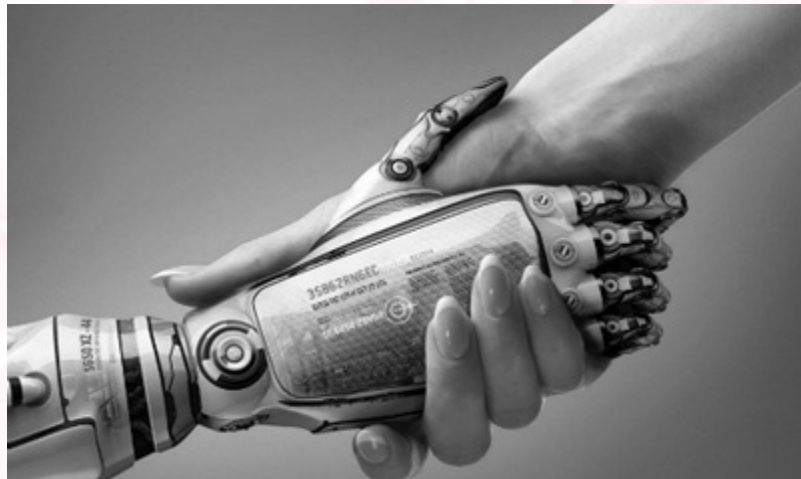
thiện cơ sở dữ liệu tập trung toàn ngành BHXH; Tăng cường tuyên truyền, đẩy mạnh giao dịch điện tử, phân đầu triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 bằng phương thức sử dụng thanh toán lệ phí trực tuyến, nhận hồ sơ và trả kết quả trực tuyến hoặc gửi qua mạng. Tiếp tục phối hợp với BHXH Việt Nam đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, phân đầu giảm thời gian nộp bảo hiểm xã hội xuống còn 49 giờ; đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả quản lý các quỹ Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; Tăng sự hài lòng của người tham gia và thụ hưởng các chính sách BHXH, BHYT và BHTN./.

HVM

# GÓP PHẦN TÌM HIỂU VỀ CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ (4.0)

Lê Đình Hùng  
Trưởng Chính trị Trần Phú

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư bắt đầu xuất hiện từ thập niên đầu tiên của thế kỷ XXI. Sau nhiều bước đi ban đầu, tại Hội chợ Hannover (Đức) năm 2011, một số cuộc hội thảo đã được tổ chức để bàn đến khái niệm “nền công nghiệp 4.0” (industry 4.0). Năm 2012, Chính phủ Đức thông qua bản Kế hoạch hành động chiến lược công nghệ cao, lần đầu tiên sử dụng thuật ngữ “cách mạng công nghiệp lần thứ tư”. Cuối năm 2015, Giáo sư Klaus Schwab, Chủ tịch Diễn đàn Kinh tế thế giới, xuất bản cuốn sách “Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”, diễn tả một cách hệ thống nội dung cuộc cách mạng này và làm gì để thích ứng với nó. Ngày 20-1-2016, Diễn đàn Kinh tế thế giới lần thứ 47 được khai mạc tại Davos (Thụy Sĩ) với chủ đề “Làm chủ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”. Kể từ thời điểm này, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư hay cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 nhanh chóng trở thành vấn đề thời sự nóng hổi trên toàn thế giới. Điểm khác biệt so với các cuộc cách mạng trước đây, cuộc cách mạng 4.0 khởi đầu dựa trên nền tảng cuộc cách mạng công nghệ số, nổi bật với sự phổ biến của các thành tựu như vạn vật kết nối, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây,



Nhiều doanh nghiệp đã bắt đầu tìm hiểu công nghệ mới của Cách mạng 4.0 nhưng chưa nhiều sẵn sàng áp dụng; Ảnh: ST

người máy, xe tự lái, công nghệ in 3D, máy tính siêu thông minh, công xưởng thông minh, công nghệ nano, công nghệ sinh học hiện đại... xóa nhòa mọi ranh giới giữa con người với thế giới và giúp con người, sản phẩm và máy móc tự kết nối, giao tiếp với nhau. ....Phần lớn công việc sẽ được tự động hóa, Robots với trí tuệ nhân tạo sẽ thay thế lao động của con người, nguồn lực lao động sẽ đạt đến trình độ kỹ thuật rất cao. Theo dự báo của LHQ, 47% công việc hiện tại hiện nay sẽ có 75% tự động trong vòng 20 năm tới, làm cho một số công việc trở nên lỗi thời thậm chí là biến mất (một số công việc của công nhân nhà máy, nhân viên thu ngân, lái

xe tắc xi, nhân viên chăm sóc khách hàng, phi công,... sẽ được thay thế bằng robots) Theo báo cáo của Viện Nghiên cứu chiến lược toàn cầu, trong khoảng 10 năm tới, có khoảng 375 triệu người trên toàn cầu sẽ phải chuyển sang làm công việc khác do bị thay thế bởi robots.

Trải qua các thời kỳ phát triển kể từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, nhân loại đã có những bước tiến bộ rực rỡ chưa từng thấy nhưng cũng đặt ra nhiều vấn đề phải giải quyết. Chưa bao giờ con người đạt đến trình độ tri thức về khoa học công nghệ sản xuất ra nhiều của cải vật chất như bây giờ. Chưa bao giờ con người xứng đáng là con người thông và minh



(homo sapiens) như bây giờ, nhưng quy mô, cách thức mà con người hiện đại phải đối mặt trước những vấn đề toàn cầu (nghèo đói, bệnh tật, thảm họa môi trường sinh thái, an ninh, khủng bố, xung đột, trật tự an toàn xã hội...) cũng chưa bao giờ xuất hiện nhiều như bây giờ. Từ thực tiễn đây nghịch lý này, cộng đồng quốc tế đã thức tỉnh nhau rằng, phát triển không thuần túy là tăng trưởng kinh tế, mà còn bao hàm hàng loạt nội hàm văn hóa, xã hội, đạo đức, an ninh, sinh thái...; tuyệt đối hóa tăng trưởng kinh tế sẽ gây ra nhiều mô hình phản phát triển; làm tiêu tan cả phần vịnh vật chất và văn minh tinh thần. Giải pháp thay thế cấp bách và duy nhất đúng đắn là triển khai mô hình phát triển bền vững với 17 mục tiêu mà Chương trình Phát triển của Liên Hợp quốc (UNDP) vạch ra từ cuối năm 2015 cho toàn thế giới thực hiện đến năm 2030. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư sẽ phát triển mạnh mẽ do nhu cầu tìm kiếm phương thức sản xuất mới hiệu quả, bền vững hơn trước những thách thức như biến đổi khí hậu, già hóa dân số hay các vấn đề an ninh khác ngày càng tăng lên.

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư sẽ làm thay đổi hoàn toàn cách thức của con người trong việc tạo ra của cải vật chất, cũng như làm thay đổi căn bản cách chúng ta sống, làm việc và sản xuất. Đây là cuộc cách mạng chưa từng có trong lịch sử nhân loại, nó sẽ diễn biến rất nhanh, tạo ra những khả năng hoàn toàn mới và có tác động sâu sắc, mạnh mẽ đến mọi quốc gia, doanh nghiệp và người dân khắp toàn cầu. Cách

mạng Công nghiệp 4.0 đã thay đổi cơ bản con đường đi của thế giới; sẽ mạng tới nhiều cơ hội phát triển và hội nhập, nhưng đồng thời cũng đặt ra nhiều thách thức với các nước đang phát triển (trong đó có Việt Nam) là nếu không kịp thay đổi, không bắt kịp và có định hướng, bước đi đúng đắn phù hợp, sẽ bị tụt lại phía sau.

Vậy, Việt Nam đón nhận cuộc cách mạng này như thế nào? Nhìn lại bốn cuộc cách mạng công nghiệp của thế giới, quốc gia dân tộc Việt Nam gần như đứng ngoài 2 cuộc cách mạng công nghiệp đầu tiên và trong 2-3 thập kỷ vừa qua đã có bước hội nhập vào cuộc cách mạng lần thứ ba. Còn đối với Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, quá trình nhận thức mới chỉ thực sự bắt đầu.

Ở nước ta, tình hình nghiên cứu và phát triển công nghệ đáp ứng đòi hỏi của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, tuy được Đảng, Nhà nước quan tâm và đã có những bước chuyên biến, triển khai ở hầu hết các bộ, ngành. Tuy nhiên, trên thực tế, quá trình này mới chỉ là bước đầu và còn gặp nhiều khó khăn. Khái niệm Internet vạn vật, trí tuệ nhân tạo chỉ từ năm 2015 mới được nhắc đến trên các phương tiện thông tin đại chúng. Chế tạo và sử dụng robot chủ yếu chỉ trong hoạt động giảng dạy của một số trường đại học. Các máy in 3D được 5 doanh nghiệp của cả nước sản xuất hiện nay đều phụ thuộc 100% linh kiện từ Trung Quốc, đều có mã nguồn mở tại miền phí từ Internet nên hầu như không phát huy được tính ưu việt của công

nghệ 3D. Nhà máy thông minh vẫn còn là điều xa vời trong chiến lược sản xuất - kinh doanh của hầu hết doanh nghiệp trong nước. Năng lượng tái tạo chiếm tỷ trọng không đáng kể so với các nguồn năng lượng hóa thạch. Nông nghiệp sạch, nông nghiệp công nghệ cao mới chỉ đang được triển khai thử nghiệm ở một số địa phương. Riêng ngành công nghệ thông tin là một điểm sáng cả về hạ tầng kỹ thuật, sản xuất phần cứng, doanh thu của công nghiệp phần mềm, doanh thu viễn thông và băng thông kết nối với Internet quốc tế. Nền sản xuất của Việt Nam đang ở năng suất thấp, áp dụng khoa học công nghệ còn hạn chế, chưa có các tập đoàn, công ty hàng đầu trên thế giới, doanh nghiệp còn nhỏ, chưa đủ sức để hòa vào sự phát triển của thế giới khi nền sản xuất công nghệ, kỹ thuật cao sẽ chiếm lĩnh. Hàng hóa chất lượng tốt, giá rẻ sẽ tràn vào nước ta, Doanh nghiệp trong nước sẽ mất năng lực cạnh tranh, phá sản hoặc phải đóng cửa. Nhiều công nhân lao động sẽ bị mất việc làm nhất là lao động phổ thông, trình độ thấp. Tháng 7-2016, Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) công bố báo cáo, trong đó đánh giá 70% người lao động Việt Nam thuộc một số ngành nghề sẽ bị mất việc làm khi nền công nghiệp 4.0 được triển khai; riêng đối với ngành dệt may, con số này là 86%. Những điều này đặt ra vấn đề rất nóng bỏng về những nhiệm vụ nặng nề phía trước đối với nền khoa học công nghệ và sản xuất - kinh doanh của nước nhà.

Thách thức không chỉ đặt

(Xem tiếp trang 19)

# Ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất gạch không nung

Khánh Huyền

Nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, thích hợp với xu thế công nghệ, thân thiện với môi trường, trong thời gian qua ở Hà Tĩnh đã có những doanh nghiệp đầu tư hàng chục tỷ, thậm chí là hàng trăm tỷ đồng, trang bị dây chuyền sản xuất hiện đại, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Việc chuyển đổi công nghệ từ sản xuất gạch tuyn – nơng sang sản xuất gạch không nung trên lĩnh vực vật liệu xây dựng, là một hướng chuyển đổi tất yếu trong xu thế phát triển và hội nhập như hiện nay, cùng đó là sản phẩm thân thiện với môi trường.

Trên địa bàn Hà Tĩnh, tỷ lệ sử dụng gạch không nung đang ngày càng được nâng cao, và dự báo trong tương lai không xa có thể thay thế hoàn toàn gạch nung truyền thống. Ưu thế của loại vật liệu này là giảm rác thải, thân thiện với môi trường, đồng thời có thể tận dụng nguồn nguyên vật liệu phế thải công nghiệp. Trên thực tế đã có một số doanh nghiệp đầu tư hàng chục, thậm chí hàng trăm tỷ đồng, trang bị dây chuyền sản xuất gạch không nung, tiên tiến vào loại bậc nhất hiện nay.

Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng Hồng Lĩnh được thành lập năm 2014, đến quý 2 năm 2015 công ty đã đầu tư dây chuyền sản xuất gạch không nung hiện đại với công suất 50 triệu viên gạch xi măng cốt liệu mỗi năm. Đây

là một bước chuyển đổi mạnh dạn về công nghệ để đón đầu xu thế sử dụng vật liệu không nung, theo quyết định 567 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình phát triển vật liệu xây dựng không nung đến năm 2020 cũng như quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Tuy kinh phí đầu tư không phải là nhỏ, nhưng với phương châm cung cấp cho người sử dụng nguyên vật liệu tốt nhất và thân thiện với môi trường, Công ty đã mạnh dạn trang bị dây chuyền thiết bị hiện đại.

Công ty TNHH tư vấn đầu tư Nhà máy gạch không nung Bắc Hà cũng là một doanh nghiệp chuyên sản xuất gạch

không nung. Mặc dù mới đi vào hoạt động nhưng công ty đã đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất gạch không nung theo công nghệ mới nhất với công suất 30 triệu viên mỗi năm. Mỗi ngày công ty sản xuất 80.000 viên với nhiều loại gạch khác nhau. Sản phẩm được làm từ hỗn hợp nguyên liệu mặt đá, cát, xi măng và xỉ than, được sản xuất theo công nghệ ép rung khuôn không nung, không thải khói bụi. Ngoài ra các loại phế thải công nghiệp cũng được tận dụng để làm nguyên liệu trong sản xuất. Mặc dù kinh phí đầu tư lớn, nhưng công ty nhận thấy rằng vật liệu xây dựng không nung có rất nhiều lợi thế, trong đó ưu điểm lớn nhất là thân thiện với môi trường. Cùng với đó



*Không chỉ SX gạch không nung, Cty Trần Châu còn có cả dây chuyền hiện đại để SX sản phẩm ngói màu cao cấp NAKANO theo dây chuyền đến từ Nhật Bản. Được các chuyên gia đầu ngành đánh giá cao về máy móc sản xuất vật liệu không nung; Ảnh: QT*

là tiêu tốn ít nhân công nhưng sản lượng sản phẩm lại lớn đồng thời phù hợp với xu thế phát triển chung, nên mang lại hiệu quả kinh tế cao. Chính vì vậy công ty không ngần ngại đầu tư và phát triển.

Với tổng kinh phí hơn 267 tỷ đồng được Công ty TNHH đầu tư xây dựng Trần Châu đầu tư, được đánh giá là hiện đại nhất khu vực Đông Nam Á hiện nay trong hệ thống dây chuyền sản xuất vật liệu xây dựng không nung. Đón đầu xu hướng xây dựng hiện đại, công ty đã đổi mới phương thức sản xuất gạch không nung hoàn toàn thân thiện với môi trường. Với dây chuyền sản xuất gạch không nung Harex Gold được nhập khẩu từ Hàn Quốc, tự động hoàn toàn. Công suất quy đổi theo viên gạch tiêu chuẩn của nhà máy là 110 triệu viên/ mỗi năm. Thời điểm hiện tại công ty đang sản xuất theo đơn đặt hàng, trung bình khoảng 1,5-2 triệu viên mỗi tháng, Gạch không nung có giá thấp hơn

gạch nung truyền thống, trong khi chất lượng cao hơn, cả về độ bền, độ cách âm, cách nhiệt. Chính điều này đang thuyết phục được tâm lý người tiêu dùng và tạo yên tâm cho nhà đầu tư.

Thực hiện chỉ thị số 10 của Thủ tướng chính phủ tăng cường sử dụng vật liệu không nung và Thông tư của Bộ xây dựng yêu cầu các công trình xây dựng được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước bắt buộc phải sử dụng 100% vật liệu xây dựng không nung, thời gian qua, Hà Tĩnh đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ để thực hiện hiệu quả chương trình quốc gia về thay đổi phương thức sản xuất và tiêu thụ vật liệu xây dựng không nung. Ngành chuyên môn đã tham mưu cơ chế ưu đãi, khuyến khích sản xuất, sử dụng vật liệu xây dựng không nung. Hiện nay trên địa bàn toàn tỉnh có 12 nhà máy sản xuất vật liệu không nung, với tổng công suất đạt khoảng 350 triệu viên/mỗi năm. Các

doanh nghiệp hiện cũng đang đầu tư xây dựng 4 nhà máy khác. Đến thời điểm hiện tại các doanh nghiệp đã có thể đáp ứng 100% nhu cầu về vật liệu xây dựng không nung trên địa bàn, vượt lộ trình Chính phủ quy định.

Phải nói rằng, việc phát triển sản xuất và sử dụng vật liệu xây dựng không nung để thay thế gạch đất sét truyền thống là phù hợp với xu thế phát triển ngành công nghiệp nói chung và công nghiệp vật liệu xây dựng nói riêng, góp phần giảm thiểu khí thải nhà kính và ô nhiễm môi trường, tiết kiệm nhiên liệu và mang lại hiệu quả rõ rệt về kinh tế xã hội. Việc người dân và các đơn vị xây dựng đã dần quen sử dụng vật liệu xây dựng không nung là tín hiệu mừng đồng thời cũng là cơ sở để Hà Tĩnh từng bước loại bỏ công nghệ sản xuất gạch tuyn-en, thay thế bằng vật liệu xây dựng không nung một cách hoàn toàn theo lộ trình.

K.H

## GÓP PHẦN...

*(Tiếp theo trang 17)*

ra đối với doanh nghiệp mà còn đối với các địa phương, nó đòi hỏi các địa phương cũng phải nhanh chóng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, dựa vào khai thác sang các ngành công nghiệp công nghệ cao hơn.

Để làm tốt việc tiếp thu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, ngay từ bây giờ chính phủ, người dân và các doanh nghiệp và các cơ quan, địa phương, đơn vị cần có kế hoạch chủ động, kịp thời hành động nhanh chóng để bắt tay

ngay vào tiến trình hội nhập, tận dụng mọi cơ hội tối đa cho sự phát triển lớn mạnh của quốc gia dân tộc trong làn sóng văn minh nhân loại. Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang trong giai đoạn khởi phát là cơ hội để Việt Nam đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sớm thực hiện mục tiêu trở thành một nước công nghiệp hiện đại. Tuy vậy, để không tiếp tục bị lỡ chuyến tàu trong cuộc cách mạng lần này, Việt Nam cần phải định hướng được rõ ràng mục tiêu, cách thức tiếp cận, tham gia vào làn sóng mới và sẵn sàng thay đổi từ thể chế, tầm nhìn, tư duy

lãnh đạo đến hành động của người dân và doanh nghiệp, sự cầu thị, tự cường cộng với lợi thế của người đi sau. Những yêu cầu đặt ra ấy sẽ được Đảng, nhà nước và nhân dân ta lần lượt giải quyết một cách đúng đắn, sáng tạo, quyết liệt trên cơ sở tích cực chuẩn bị hành trang cho mình, trong đó việc xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chiến lược các cấp và đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao ở các ngành, lĩnh vực phải luôn luôn được quán triệt là một khâu đột phá để đón đầu làm chủ cuộc cách mạng này.

L.Đ.H

# SỬ DỤNG CÁC CHỦNG VI SINH VẬT HỮU ÍCH TRONG HẠN CHẾ Ô NHIỄM RÁC THẢI SINH HOẠT TẠI BÃI RÁC

Nguyễn Cao Cường

Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN Hà Tĩnh

**Ô** nhiễm rác thải sinh hoạt đang là một vấn đề cấp thiết cần giải quyết. Việc phát thải rác sinh hoạt cùng với công nghệ thu gom, phân loại xử lý rác đang là một vấn đề lớn đối với chính quyền từ tỉnh đến các xã. Cùng với việc xử lý bằng phương pháp đốt lò, thì việc hạn chế ô nhiễm từ mùi hôi, nước rỉ rác, ruồi muỗi, ... cũng là một việc mà các bãi rác cần quan tâm. Trước đây các bãi rác thường dùng các sản phẩm hóa học để xử lý mùi hôi, nước rỉ rác, ruồi muỗi.. phát sinh từ bãi rác. Tuy nhiên sử dụng chất hóa học lâu ngày sẽ làm ô nhiễm thứ cấp do chất hóa học. Vì vậy, việc sử dụng các sản phẩm từ sinh học để xử lý các

vấn đề trên đang được khuyến khích tại Hà Tĩnh.

Thời gian gần đây bãi rác Phụng Thành, xã Đức Hòa, huyện Đức Thọ đang là một điểm nóng về ô nhiễm rác thải sinh hoạt trong tỉnh. Người dân xung quanh bãi rác rất bức xúc về vấn đề ô nhiễm của bãi rác, ảnh hưởng sức khỏe của người dân và an ninh trong vùng. Bãi rác này được hình thành vào những năm 1990, chủ yếu chôn lấp rác thải cho người dân ở thị trấn Đức Thọ. Từ năm 2000 đến nay, khu vực này được UBND huyện Đức Thọ quy hoạch thành bãi rác tập trung của toàn huyện với quy mô 2.500 tấn rác. Mỗi ngày, hàng chục tấn rác thải sinh hoạt và một số loại rác thải khác... Tuy

UBND huyện Đức Thọ đã cho xây dựng lò đốt rác với công suất 1 tấn/giờ nhưng vẫn không xử lý hết rác thải còn tồn đọng suốt nhiều năm qua.

Do rác thải không được xử lý kịp thời khiến môi trường bị ô nhiễm, mùi hôi thối của rác thải xộc thẳng vào nhà và ruồi nhặng “tấn công”. Do không thể chịu đựng được mùi hôi thối và ruồi nhặng tấn công, hàng chục người dân sống gần bãi rác kéo nhau chặn xe rác vào bãi tập kết... Sáng ngày 17/3, hàng chục người dân hai xã Tùng Anh và Đức Hòa dùng xe máy và đứng ra chặn đường những chiếc xe chở rác đi vào bãi rác Phụng Thành. Trước sự việc trên, chính quyền các cấp đã phải xuống động viên và tuyên truyền vận động người dân. Tuy nhiên người dân vẫn tiếp tục tập trung xung quanh bãi rác để phản đối.

Ủy ban Nhân dân huyện Đức Thọ đã tổ chức rất nhiều cuộc họp dân để tuyên truyền, vận động, cũng như đưa ra hướng giải quyết ô nhiễm của bãi rác từ đầu tháng 4/2018. Bên cạnh đó UBND huyện đã mời các ban ngành có liên quan trong đó có Sở KH&CN cùng tham gia, tư vấn để giải quyết vấn đề. Trước tình hình đó, Trung tâm ứng dụng TBKHCN Hà Tĩnh đã về phối hợp với UBND huyện để khảo sát và tư vấn về cách



Bãi rác Phụng Thành, xã Đức Hòa, huyện Đức Thọ.

Ảnh PV

thứ xử lý ô nhiễm tại bãi rác Phụng Thành.

Trung tâm ứng dụng TBKHCN Hà Tĩnh đã cử cán bộ chuyên môn khảo sát thực trạng bãi rác để đưa ra biện pháp giải quyết ô nhiễm bãi rác một cách nhanh và hiệu quả nhất.

1.500 lít chế phẩm sinh học gồm các chủng vi sinh vật hữu ích phân hủy nhanh chất hữu cơ, hạn chế các vi khuẩn có hại, hạn chế phát thải NH<sub>3</sub>, H<sub>2</sub>S, NO, NO<sub>2</sub> cùng các mùi hôi khó chịu khác và hạn chế ruồi nhặng do Trung tâm ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ sản xuất đã bàn giao cho bãi rác Phụng Thành để xử lý ô nhiễm của hơn 2.000m<sup>3</sup> rác thải tồn đọng và rác mới. Chế phẩm dạng lỏng được pha với nước sạch theo tỷ lệ 1:3 dung dịch để phun, tưới. Sử dụng dịch đã pha phun đều cho các diện tích rác thải sinh hoạt và khu vực nước rỉ rác. Mỗi lần phun 2 lít cho 1 m<sup>3</sup> rác thải sinh hoạt tồn đọng.



*Chế phẩm vi sinh xử lý mùi hôi rác thải sinh hoạt do Trung tâm ứng dụng TBKHCN Hà Tĩnh sản xuất*



*Cán bộ chuyên môn hướng dẫn phun chế phẩm xử lý rác thải*

Kết quả xử lý ô nhiễm rác thải tại bãi rác Phụng Thành:

Lần 1: Ngày 10/4/2018: Sau khi sử dụng chế phẩm sinh học 7 ngày, mùi hôi rác thải đã giảm dần.

Lần 2: Ngày 22/4/2018: tiến hành phun thêm lần nữa mùi hôi đã giảm đến 80%, ruồi muỗi cơ bản không còn. Công nhân vận hành tại bãi rác không phải sử dụng khẩu trang khi phun xử lý chế phẩm lần 2.

Sau hai lần phun xử lý, ngày 26/5 bãi rác đã tiếp nhận rác trở lại, tiếp nhận rác của các xã xung quanh và thị trấn Đức Thọ.

Hiện nay, Phòng tài nguyên và Môi trường huyện Đức Thọ đã ký hợp đồng với Trung tâm ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ định kỳ cung cấp chế phẩm sinh học để xử lý rác thải sinh hoạt khi tập kết đưa vào bãi rác Phụng Thành.

Chế phẩm vi sinh xử lý mùi hôi rác thải sinh hoạt có tác dụng phân hủy nhanh các chất hữu cơ, khử mùi hôi thối, giảm trứng giun sán ký sinh,

trứng ruồi nhặng, ức chế sự phát triển của nấm mốc, vi sinh vật kỵ khí, vi sinh vật gây hại (coliform, Salmonella) trong chất thải làm giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong các bãi tập kết rác, đặc biệt không có các vi sinh vật độc hại như E.coli, Fecal coliform Salmonella...) nên không ảnh hưởng đến sức khỏe đối với con người. Hạn chế ô nhiễm từ nước rỉ rác, qua đó hạn chế được ô nhiễm nguồn nước ngầm.

Qua đó việc xử lý ô nhiễm rác thải sinh hoạt tại các bãi rác ở Hà Tĩnh cần áp dụng các biện pháp sinh học, đặc biệt là sử dụng các bộ chế phẩm sinh học có chứa các vi sinh vật hữu ích phân giải nhanh các chất hữu cơ, không phát sinh ra các loại khí độc có mùi hôi, không gây hậu quả xấu cho môi trường.

Chế phẩm sinh học có chứa các vi sinh vật hữu ích như các chủng Bacillus; Lactobacillus; Saccharomyces; với hàm lượng Vi sinh vật tổng số 108 CFU/ml. Do Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh sản xuất đã có tác dụng khá tốt trong việc xử lý ô nhiễm của rác thải sinh hoạt trong bãi rác Phụng Thành tại xã Đức Hòa huyện Đức Thọ:

Hạn chế mùi hôi do phát sinh khí độc;

Hạn chế nấm, vi sinh vật gây bệnh;

Hạn chế ô nhiễm nước rỉ rác, nước ngầm;

Hạn chế trứng giun sán, ruồi nhặng

*(Xem tiếp trang 23)*

# Thượng Lộc ứng dụng khoa học kỹ thuật cho cam chất lượng cao

*Là địa phương có thế mạnh về phát triển giống cam chanh vùng trà sơn, những năm qua, xã Thượng Lộc (huyện Can Lộc, Hà Tĩnh) tập trung ứng dụng KHKT vào sản xuất, từng bước nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.*

## **Hiệu quả với công nghệ tưới nhỏ giọt**

Năm 2017, vợ chồng anh Nguyễn Quang Điền (thôn Sơn Bình) mạnh dạn đầu tư gần 200 triệu đồng xây dựng hệ thống tưới nhỏ giọt theo công nghệ Israel cho vườn cam hơn 3 ha của gia đình. Anh Điền cho biết: “Sau khi lắp đặt và vận hành hệ thống tưới nhỏ giọt, vườn cam phát triển đều, ít nấm bệnh; cam chọ quả đều và đẹp hơn, năng suất tăng liên tục qua các năm. Làm hệ thống này, tôi không mất công đi chuyên máy bơm và vòi nước, tiết

kiệm được thời gian. Khi cần bón phân đạm, phân lân..., chỉ cần hòa phân với nước là chất dinh dưỡng cứ thế theo vòi chảy xuống các gốc cam”.

“Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn toàn xã có gần 40 mô hình lắp đặt, sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt trong phát triển cây cam. Với vùng đất thường xuyên nắng hạn như xã Thượng Lộc thì hệ thống tưới này mang lại hiệu quả rất tốt. Người dân vừa tiết kiệm được nguồn nước tưới, vừa tiết kiệm được thời gian. Sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt, cây cam hấp thu được tối đa lượng nước, chất dinh dưỡng... trong quá trình sinh trưởng và phát triển” - Chủ tịch Hội Nông dân xã Thượng Lộc Đặng Tịnh cho biết thêm.

## **Nâng chất theo VietGAP**

Cuối năm 2016, được sự hỗ trợ về kỹ thuật của Trung tâm Khuyến nông Hà Tĩnh, xã

Thượng Lộc bắt đầu triển khai xây dựng mô hình “Thâm canh vườn cam đạt tiêu chuẩn VietGAP”. Thông qua chương trình, các hộ được hỗ trợ phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, được hướng dẫn sản xuất cam theo quy trình VietGAP, đáp ứng các tiêu chí về an toàn thực phẩm từ khâu chăm sóc đến đóng gói sản phẩm.

Ông Nguyễn Thu Khương (thôn Anh Hùng) - một trong những chủ vườn tham gia thực hiện mô hình chia sẻ: “Từ khi chuyên hướng phát triển cây cam theo tiêu chuẩn VietGAP, năng suất cam của gia đình tôi duy trì ổn định, đạt 16 tấn/ha, cao hơn nhiều so với thời kỳ chưa áp dụng quy trình. Bên cạnh đó, được cấp giấy chứng nhận VietGAP là cách để khẳng định sự phát triển của thương hiệu cam chanh Thượng Lộc, đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng. Nhờ đó, giá bán đạt 40.000 – 45.000 đồng/kg, thương lái đến tận nơi để mua. Năm ngoái, trừ các chi phí khác, tôi thu lãi gần 400 triệu đồng”.

Bên cạnh đó, nhiều hộ dân trong xã Thượng Lộc đã thay thế các loại thuốc hóa học bằng dung dịch hữu cơ tự chế hoặc chế phẩm sinh học thân thiện với môi trường để chăm sóc cây, hạn chế những tác hại của thuốc trừ sâu đối với sản phẩm.

“Sau quá trình tự tìm hiểu, tôi đã tự điều chế được các loại thuốc phòng sâu bệnh bằng dung dịch tỏi, ớt, gừng, riềng... ngâm với rượu để phòng trừ sâu bệnh cho gần 5



*Cán bộ nông nghiệp xã kiểm tra hệ thống tưới nhỏ giọt theo công nghệ Israel của gia đình anh Nguyễn Quang Điền.*

ha. Đồng thời, tôi tiến hành ủ phân hữu cơ theo quy trình, đảm bảo sự sinh trưởng đồng đều của vườn cam...” - chị Võ Thị Loan (thôn Anh Hùng) cho biết.

Để phát triển bền vững thương hiệu cam chanh Thượng Lộc, những năm qua, UBND xã Thượng Lộc đã chỉ đạo Hội Nông dân chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện, tỉnh tổ chức các lớp tập huấn, tham quan, chuyên gia KHKT cho hàng trăm hội viên nông dân trồng cam...

“Thời gian tới, xã sẽ có thêm các chính sách ưu tiên để phát triển bền vững giống cam chanh tại địa phương, đặc biệt là xây dựng các mô hình thâm canh đạt tiêu chuẩn VietGAP, sử dụng chế phẩm sinh học trong phòng trừ sâu bệnh, đảm bảo chất lượng sản phẩm...” - Chủ tịch UBND xã Thượng Lộc Nguyễn Việt Châu cho hay.

Năm 2015, Sở Khoa học & Công nghệ đã hỗ trợ huyện Can Lộc triển khai Dự án “Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận cam Thượng Lộc cho sản phẩm cam quả của vùng Trà Sơn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh” thuộc Đề án Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hà Tĩnh (theo Nghị quyết số:



*Được cấp giấy chứng nhận VietGAP là cách để khẳng định sự phát triển của thương hiệu cam chanh Thượng Lộc, đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng*

141/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh). Trong đó, đã nghiên cứu các cơ sở khoa học để xây dựng bộ hồ sơ đăng ký NHCN tại Cục SHTT; xây dựng hệ thống tiêu chí chứng nhận cho sản phẩm và hệ thống nhận diện thương hiệu; thành lập hệ thống quản lý và phát triển NHCN gắn với vận hành vào thực tế; hình thành được mô hình liên kết sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm ổn định...Đến nay sản phẩm đã được bảo hộ độc quyền về nhãn hiệu; chất lượng sản phẩm được quản lý, thương hiệu sản phẩm được phát triển

và quảng bá ra thị trường, góp phần tăng giá trị sản phẩm khoảng 15%, và được thị trường tiêu thụ chấp nhận.

Tiếp đến, ngày 9/1/2017 Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ KH&CN) đã ban hành Quyết định số 1016/QĐ-SHTT về việc cấp văn bằng bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận cam Thượng Lộc cho UBND huyện Can Lộc. Đây là phần thưởng xứng đáng cho sự cần cù, nỗ lực của nhà nông qua bao mùa sai quả và cũng là cơ hội để cam Thượng Lộc vươn xa trên thị trường.

*Nguồn: Baohatinh.vn*

## SỬ DỤNG...

*(Tiếp theo trang 21)*

Với sự hiệu quả của chế phẩm sinh học trong việc xử lý ô nhiễm rác thải sinh hoạt, thiết nghĩ các địa phương cần có chính sách và chủ trương đồng bộ trong việc ứng dụng

chế phẩm sinh học trong xử lý chất thải sinh hoạt, gồm:

- Sử dụng chế phẩm sinh học phun xử lý tại các điểm thu gom tập kết rác nhằm giảm thải mùi hôi thối khi về tập kết chung tại bãi rác;
- Sử dụng chế phẩm sinh học xử lý mùi hôi và ô nhiễm

môi trường đối với số lượng rác còn tồn đọng;

- Về lâu dài nên phân loại rác thải ngay đầu nguồn để tái sử dụng làm phân bón đối với rác hữu cơ, chỉ tập kết những loại rác khó phân hủy khác về bãi rác chung để hạn chế ô nhiễm môi trường.

N.C.C

# 3 năm, Hà Tĩnh xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho hơn 800 thương hiệu

Dương Chiến

Sau gần 3 năm triển khai Đề án Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hà Tĩnh, Sở KH&CN đã hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp cho 822 đơn đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ, cao gấp 3 lần so với thời gian trước đó.

Với nỗ lực của người dân và trợ lực từ đề án, đến nay, sản phẩm bưởi Phúc Trạch đã được khẳng định là thương hiệu quốc gia. Hiện, Sở cùng địa phương đã xây dựng được hệ thống chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ mà nòng cốt là Hội Sản xuất và kinh doanh Bưởi Phúc Trạch và Doanh nghiệp tư nhân Tân Thanh Phong chịu trách nhiệm tiêu thụ, phát triển thị trường.

Nhờ đó, giá trị sản phẩm tăng khoảng 20% và giữ ổn định trong những năm gần đây. Hơn thế, thông qua thương hiệu sản phẩm, hình

ảnh quê hương Hà Tĩnh được quảng bá rộng rãi trên cả nước.

Mặc dù mới triển khai, nhưng đến nay, sản phẩm “Cam Thượng Lộc” của vùng trà sơn huyện Can Lộc đã được bảo hộ độc quyền về thương hiệu. Nhờ được quản lý, khai thác, phát triển và quảng bá rộng rãi, giá trị sản phẩm cam Thượng Lộc tăng khoảng 15% so với trước đó, thương hiệu được khẳng định và thị trường tiêu thụ ngày càng phát triển.

Chỉ dẫn địa lý nhưng hươu Hương Sơn hiện đang trong quá trình triển khai, dự án đã hoàn thành nội dung điều tra thực trạng sản xuất, kinh doanh nhưng hươu, xây dựng bản đồ vùng chỉ dẫn địa lý; thiết kế logo và xây dựng bản mô tả về tính đặc thù của sản phẩm... Song, bước đầu đã cho thấy giá bán sản phẩm

tăng và thị trường ngày càng phát triển.

Bên cạnh một số thương hiệu lớn kể trên, hiện tại, Sở KH&CN đang triển khai các dự án tạo lập nhãn hiệu chứng nhận cho những sản phẩm nổi tiếng của Hà Tĩnh như: Cam Khe Mây, kẹo cu đơ Hà Tĩnh, nước mắm Kỳ Anh, Mộc Thái Yên... Đồng thời, làm việc với các địa phương để thống nhất các danh mục sản phẩm hỗ trợ xây dựng thương hiệu, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm lợi thế, nhằm tạo cơ sở để xây dựng sản phẩm OCOP cho các địa phương.

Theo đánh giá ban đầu của Sở KH&CN, Đề án đã có tác động tích cực đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, doanh nghiệp. Góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh và sự tăng trưởng của đơn vị bình quân từ 10-15%.

(Xem tiếp trang 26)



Nhờ được tiếp cận thông tin, một số hộ trồng, kinh doanh bưởi Phúc Trạch đã tìm tòi, làm tem nhãn riêng, có truy xuất nguồn gốc sản phẩm rõ ràng.



Thương hiệu “Cam Thượng Lộc” của vùng Trà Sơn, huyện Can Lộc đã được bảo hộ độc quyền.



Giá trị nhưng hươu Hương Sơn đã được nâng lên, thị trường ngày càng phát triển.



# Sáng chế ghi danh "Sách vàng sáng tạo Việt Nam" của thầy giáo làng Hà Tĩnh

Thúy Ngọc- Anh Tấn

Sản phẩm máy bắn bóng chuyên của 2 thầy giáo Phan Tiến Hạnh và Đặng Văn Quang (Trường Tiểu học Gia Hạnh, Can Lộc) vừa được ghi danh "Sách vàng sáng tạo Việt Nam" là niềm tự hào, động lực cho giáo viên Hà Tĩnh tiếp tục sáng tạo để có thêm nhiều sản phẩm mang tính ứng dụng cao vào thực tiễn.

Xuất phát từ nhu cầu thực tế khi phong trào rèn luyện thể dục thể thao, đặc biệt là môn bóng chuyên đã trở thành sự lựa chọn của đông đảo học sinh nhà trường và trong nhân dân, ý tưởng về máy bắn bóng chuyên của thầy giáo Đặng Văn Quang đã được hình thành.

Trình bày những suy nghĩ của mình với ban giám hiệu nhà trường, ý tưởng ấy đã được Hiệu trưởng Phan Tiến Hạnh - một trong những giáo viên có niềm đam mê và đã từng có sản phẩm sáng tạo khoa học tham gia cuộc thi cấp tỉnh đồng tình ủng hộ.

Thầy Phạm Tiến Hạnh - Hiệu trưởng nhà trường cho biết: "Cơ sở vật chất ở trường vùng sâu vùng xa còn nhiều khó khăn, nguồn kinh phí hỗ trợ của trường không đủ để thực hiện. Thêm vào đó, chúng tôi cũng thiếu kiến thức



2 thầy giáo với sản phẩm được ghi danh "Sách vàng sáng tạo Việt Nam";  
Ảnh: PV

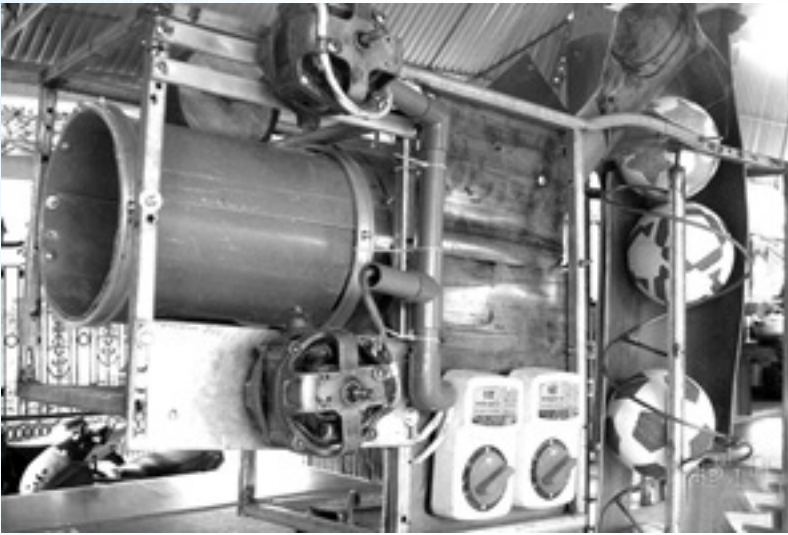
và chuyên môn về khoa học kỹ thuật và kinh nghiệm. Nhưng xác định đây là hoạt động khơi dậy phong trào nghiên cứu, sáng tạo khoa học kỹ thuật trong nhà trường, cũng là cơ hội để thể hiện niềm say mê nện tôi và thầy Quang đã quyết tâm biến ý tưởng thành hiện thực".

Tiết kiệm từ những đồng lương, tận dụng từ những chiếc mô tơ quạt điện cũ, vật liệu phế phẩm, trải qua gần 1 năm trăn trở, mày mò nghiên cứu, sản phẩm máy bắn bóng chuyên của 2 thầy giáo đã được hình thành.

Thầy Quang kể: Lần thử nghiệm đầu tiên máy bị đổ.

Thế là lại tiếp tục tìm tòi, nghiên cứu và cuối cùng tìm ra nguyên nhân đó là bị lệch lực khi hoạt động. Quảng thời gian này, nhiều đêm chúng tôi ngủ không yên, có lúc nằm suy nghĩ được một ý tưởng, nghiên cứu được một chi tiết là lại giật mình tỉnh dậy ghi chép...

Sau nhiều nghiên cứu, qua sự đóng góp của bạn bè để khắc phục những hạn chế, cuối cùng sản phẩm cũng hoàn thiện. Niềm vui vỡ òa khi lần thử nghiệm cuối cùng thành công đã biến ước mơ về một dụng cụ hỗ trợ học sinh trong tập luyện bóng chuyên trở thành hiện thực.



Nhờ hệ thống các mô-tơ nên máy có thể bắn liên tiếp 16 quả bóng với tốc độ và góc độ khác nhau; *Ảnh: PV*

"Tác dụng của "Máy bắn bóng chuyên" là hỗ trợ việc tập luyện bóng chuyên với tính đa dạng trong phát bóng như tấn công, luyện tập bất bước một, có thể áp dụng cho không gian hạn chế, ít người. Máy được thiết kế với các cấp

độ lực phù hợp với nhu cầu tập luyện, có thể ứng dụng hiệu quả và chi phí thấp. Ngoài ra, máy còn có thể hỗ trợ trong việc huấn luyện thủ môn trong môn bóng đá mini", thầy Quang nói thêm.

Sản phẩm đã đạt mục tiêu là thỏa mãn niềm say mê sáng tạo khoa học kỹ thuật và cũng để góp phần thúc đẩy phong trào rèn luyện thể lực, luyện tập bóng cho các em học sinh, giáo viên. Tại Cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật cấp tỉnh, sản phẩm máy bắn bóng chuyên của 2 thầy giáo trường làng đã bất ngờ giành được giải Nhì và vừa qua đã vinh dự được ghi danh vào "Sách vàng sáng tạo Việt Nam".

"Đây là món quà tinh thần quý giá tiếp thêm động lực cho phong trào dạy học và nghiên cứu khoa học của một trường học vùng khó khăn. Cũng từ thành công của sản phẩm, chúng tôi mong muốn có được sự hỗ trợ để sản phẩm có thể ứng dụng được rộng rãi, phát huy tác dụng như mong muốn", thầy Phan Tiên Hạnh tâm sự.

## 2 năm, Hà Tĩnh...

*(Tiếp theo trang 24)*

Ông Trần Mạnh Hùng – Q.trưởng Phòng Quản lý công nghệ - sở hữu trí tuệ, Sở KH&CN thông tin, trên cơ sở đề xuất của các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh, Sở tiến hành rà soát, hỗ trợ thiết kế cho 477 mẫu nhãn/logo và nhãn bao bì; hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp cho 822 đơn đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ. Đặc biệt, hướng dẫn cho một số doanh nghiệp như: Công ty CP Dược Hà Tĩnh, Tổng Công ty Mitracco, Công ty TNHH Thương

mai và dịch vụ tổng hợp Việt Hải, Công ty CP Chè Hà Tĩnh... đăng ký thương hiệu ra nước ngoài.

Giám đốc Sở KH&CN Đỗ Khoa Văn cho biết: Nhờ có đề án, nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh đã xác lập bảo hộ độc quyền về nhãn hiệu và bao bì, khả năng tiếp cận thị trường, cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ được nâng cao, góp phần khắc phục điểm yếu trong khâu bao bì, nhãn mác của các sản phẩm Hà Tĩnh. Ngược lại, người tiêu dùng cũng được hưởng lợi khi có ngày càng nhiều sản phẩm được bảo hộ, các sản phẩm được nâng cao chất lượng.

Việc ứng dụng và chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ, sáng chế và giải pháp hữu ích từng bước được đẩy mạnh, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo ra sản phẩm mới và phát triển bền vững. Hoạt động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hợp lý hóa sản xuất từng bước đi vào nề nếp. Đề án cũng đã mở ra một hướng đi phù hợp, giải quyết được phần nào vướng mắc về phương thức tổ chức hoạt động sở hữu trí tuệ tại các địa bàn nông thôn, vùng sâu, vùng xa, tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ thời gian trước đó."

D.C

## Người phụ nữ xinh đẹp trồng rau công nghệ Isarel thu tiền tỉ mỗi năm

**C**hi Lê Thị Thắm (thôn Hương Mỹ, xã Xuân Mỹ, Nghi Xuân, Hà Tĩnh), đã mạnh dạn vay vốn trồng dưa lưới theo công nghệ Isarel, đem lại thu nhập cả tỷ đồng mỗi năm.

Chị Lê Thị Thắm, SN 1991, quê ở thôn Hương Mỹ, xã Xuân Mỹ (huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh) là một trong hai đại diện của tỉnh Hà Tĩnh được nhận giải thưởng Lương Định Của năm 2018 - giải thưởng của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh vinh danh thanh niên tiêu biểu trong SXKD, chuyên giao tiếp bộ KHKT, phát triển ngành nghề...

Vốn là một thanh niên năng động, dám nghĩ dám làm, chị Thắm luôn nuôi ý nghĩ làm sao để cải thiện kinh tế gia đình, đưa kinh tế phát triển dựa trên chính nền nông nghiệp vốn có tại địa phương. "Đó chính là điều làm tôi trăn trở, nên trồng cây gì, nuôi con gì để phù hợp với thời tiết thiên nhiên khắc nghiệt ở địa phương mà lại mang lại hiệu quả kinh tế cao", chị Thắm nói.

Vào năm 2014, chị Thắm cùng với gia đình và một số thanh niên đã cùng nhau xây dựng một mô hình nhà kính để trồng hoa ly và một số loại hoa như hoa cúc, hoa đồng tiền, hoa lưu ly, hoa nhiều màu, hoa tui lip... Sau đó tận dụng các cơ chế chính sách khuyến khích của tỉnh đối với các mô hình kinh tế tập thể, chị đã mạnh dạn liên kết các thanh niên để thành lập Tổ hợp tác trồng Nấm-Hoa-Dược liệu thanh niên xã Xuân Mỹ với 11 thành viên.

Sau 3 năm vật lộn với mô hình loại hoa khó tính, chinh phục thiên nhiên khắc nghiệt bước đầu đã cho thành quả. Hơn hết, loài cây này đã được

người dân ở đây chấp nhận và thay thế các loại cây có giá trị kinh tế thấp như khoai, sắn... Cũng xuất phát từ những thử nghiệm ban đầu này của chị, nhiều mô hình trồng hoa khác đã được ứng dụng sản xuất có hiệu quả tại nhiều địa phương khác của tỉnh Hà Tĩnh.

ứng dụng KHKT và Bảo vệ cây trồng vật nuôi của huyện Nghi Xuân, còn chị là cử nhân ngành Khí tượng thủy văn, vì vậy hai vợ chồng chị học hỏi và nắm bắt kỹ thuật rất nhanh. Sau khi tìm tòi nghiên cứu, anh chị quyết định vay vốn đầu tư thực



*Chị Lê Thị Thắm là người dám nghĩ dám làm, luôn học hỏi để tìm hướng đi mới trong sản xuất nông nghiệp*

Đến năm 2017, chị Thắm đã bàn bạc với chồng mạnh dạn vay vốn đầu tư, áp dụng các tiến bộ KHKT tiên tiến với hệ thống nhà màng công nghệ cao và hệ thống tưới tự động của Isarel để trồng dưa lưới.

Để trồng loại cây mới mẻ này tại Hà Tĩnh, hai vợ chồng chị đã đi tìm hiểu và học hỏi nhiều mô hình trồng dưa lưới tại Thái Lan và nhiều địa phương khác trong cả nước. Chồng chị vốn là kỹ sư nông nghiệp công tác tại Trung tâm

"Ban đầu khi xây dựng để án dự toán kinh phí thì nguồn vốn lại là bài toán khó đối với tôi và gia đình. Vì thực tế, để làm kinh tế và nhất là làm kinh tế dựa trên nền nông nghiệp cao thì kiến thức đơn thuần là chưa đủ. Sau những trăn trở đó tôi đã quyết định vay vốn, thuê đất, thiết kế xây dựng một hệ thống nhà màng với kinh phí lên tới gần 2 tỷ đồng để sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Đến nay vườn tôi đã xây dựng được 1 năm, đã cho thu

# Tăng cường các biện pháp quản lý ao nuôi tôm nước lợ những tháng cuối năm 2018

**Sỹ Công**

*Chi cục Thủy sản Hà Tĩnh*

**T**heo dự báo của Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia, tình hình thời tiết có nhiều diễn biến bất thường ở các tỉnh/thành phố ven biển: Tại khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, mưa kéo dài, bão lũ diễn biến phức tạp, thường xuyên xuất hiện những cơn mưa đột ngột, mưa - nắng đan xen làm các chỉ số về nhiệt độ, độ mặn... trong ao nuôi khó kiểm soát. Để hạn chế thiệt hại cho người nuôi, trên cơ sở hướng dẫn, chỉ đạo của ngành chuyên môn và tình hình thực tế nuôi tôm trong tỉnh xin lưu ý đến các cơ sở nuôi tôm trong tỉnh một số giải pháp:

- Đẩy mạnh áp dụng khoa học kỹ thuật, áp dụng công nghệ nuôi tiên tiến, phù hợp để giảm tác động của thời tiết cực đoan và môi trường ô nhiễm. Đẩy mạnh nuôi tôm theo Viet-GAP và nhân rộng các mô hình nuôi tôm đạt hiệu quả (đặc biệt lưu ý các mô hình nuôi 2 - 3 giai đoạn, sử dụng vi sinh).

- Đối với nguồn nước trước khi cấp vào ao nuôi, cần được cơ sở nuôi xử lý tốt. Tuyệt đối không sử dụng thuốc bảo vệ

thực vật để diệt giáp xác; đảm bảo điều kiện môi trường thích hợp cho tôm sinh trưởng (duy trì nồng độ oxy hòa tan, độ mặn hợp lý, nhiệt độ nước ổn định); kiểm soát, không chế sự phát triển của rong/tảo trong ao nuôi; định kỳ kiểm tra chất lượng nước, không chế vi khuẩn có hại Vibrio trong ao nuôi; đồng thời, bổ sung dòng vi khuẩn có lợi cho ao nuôi.

- Cần kiểm tra mực nước ao: Không nên để mực nước ao quá cạn (thấp hơn 1m), vì trong điều kiện thời tiết âm thì mực nước thấp tôm có thể phát triển tốt được, nhưng khi áp thấp nhiệt đới thì thời tiết chuyển lạnh, nếu mực nước ao nuôi thấp thì nhiệt độ nước tầng đáy sẽ hạ theo rất nhanh, làm cho tôm nuôi dễ phát bệnh, vì thế cần giữ mực nước ao tối thiểu là 1,2m trở lên. (Lưu ý: cũng không nên nâng mực nước ao quá sâu, vì khi áp thấp nhiệt đới thì thời tiết âm u kết hợp theo mưa, do đó hàm lượng oxy hòa tan từ không khí xuống ao nuôi tôm rất thấp, nếu oxy xuống mức quá thấp có thể làm cho tôm chết, tùy theo mật độ tôm

nuôi mà bà con có thể nâng lên ở mức hợp lý, nhưng khuyến cáo bà con không nên nâng nước ao nuôi tôm quá 1,6m).

- Kiểm tra các yếu tố môi trường: Khi thời tiết có áp thấp nhiệt đới thường kèm theo mưa, kéo theo các yếu tố môi trường sẽ thay đổi, đặc biệt là pH có xu hướng giảm. Vì thế người nuôi cần sử dụng vôi để giữ ổn định pH.

- Khâu quản lý cho ăn: Khi điều kiện thời tiết bất lợi, thì chắc chắn tôm sẽ giảm ăn, vì vậy trong giai đoạn thời tiết áp thấp nhiệt đới thì bà con nên giảm lượng thức ăn cho tôm, nhằm tránh hiện tượng thừa thức ăn, gây lãng phí và ảnh hưởng xấu đến môi trường ao nuôi tôm, làm phát sinh nhiều khí độc ảnh hưởng đến phát triển của tôm nuôi.

- Tăng sức đề kháng của tôm để chống lại yếu tố bất lợi của thời tiết: Tôm là động vật bậc thấp biến nhiệt, do đó thời tiết (cụ thể là nhiệt độ nước) thay đổi thì nhiệt độ cơ thể tôm sẽ thay đổi theo, vì thế nếu tôm đang yếu kết hợp với thời tiết bất lợi thì đó là lúc tôm dễ bị phát bệnh nhất, do đó trong giai đoạn này bà con nên tăng cường sức đề kháng cho tôm bằng cách trộn vào khẩu phần thức ăn của tôm các nhóm Vitamin, đặc biệt là Vitamin C rất cần trong giai đoạn này./.

→ hoạch lựa dưa lưới thứ 2 với sản phẩm đạt tiêu chuẩn theo quy trình VietGAP được các cơ quan chức năng công nhận”, chị Thẩm chia sẻ.

Hiện nay, gia đình chị có hệ thống 3 nhà kính trồng dưa lưới. Mỗi nhà kính có diện tích 1.000 m<sup>2</sup> trồng được hơn 2000 cây. Chu kỳ mỗi vụ dưa khoảng từ 75 -80 ngày, như vậy mỗi năm có thể sản xuất được 3 vụ. Với giá dao động từ 45.000 - 60.000/kg, mỗi lứa thu hoạch ở

cả 3 nhà đạt khoảng 10,5 tấn thu về hơn gần 500 triệu đồng. Sau khi trừ chi phí sản xuất, thuê nhân công lao động thì lợi nhuận hơn 300 triệu đồng mỗi lứa.

Dưa lưới của chị chủ yếu nhập cho các cửa hàng thực phẩm sạch và các siêu thị tại thành phố Vinh (Nghệ An) và Hà Nội.

"Hiện tại mô hình của tôi đã giải quyết được cho 7 lao động

thường xuyên và 10 lao động thời vụ với mức lương 4 đến 5 triệu đồng một tháng. Qua quá trình học hỏi và thực hiện, tôi có thể khẳng định rằng bất cứ loại cây nào dù khó tính đến đâu, chỉ cần có sự kiên trì quyết tâm và cố gắng của con người thì nhất định sẽ làm được và mang lại hiệu quả kinh tế cao”, chị Thẩm cho biết.

*Nguồn: infonet.vn*

**• Hội thảo lấy ý kiến góp ý logo, nhãn hiệu; Bộ nhận diện thương hiệu chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm nhúng hươu Hương Sơn**

Nằm trong khuôn khổ dự án Tạo lập, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý "Hương Sơn" cho sản phẩm nhúng hươu Hương Sơn của huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Ngày 23/8/2018, UBND huyện Hương Sơn phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và Công ty Quốc tế TRUSTLAW tổ chức Hội thảo lấy ý kiến góp ý logo, nhãn hiệu; Bộ nhận diện thương hiệu và Quy chế quản lý sử dụng cho sản phẩm nhúng hươu Hương Sơn. Tham dự Hội thảo có các đại biểu đại diện lãnh đạo các Sở, ngành cấp tỉnh: Khoa học và Công nghệ, Văn hóa Thể thao và du lịch, Tư pháp, Công Thương, Liên minh HTX, Liên hiệp các Hội KHKT; cấp huyện: lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn cấp huyện, đại diện các HTX nuôi hươu trên địa bàn. Chủ trì Hội thảo: đ/c Nguyễn Huy Trọng - Phó Giám đốc Sở KH&CN, đ/c Nguyễn Kiều Hưng - Phó Chủ tịch UBND huyện Hương Sơn.



Hội thảo đã được nghe ông Vũ Thành Công - Công ty Quốc tế TRUSTLAW, chủ nhiệm dự án giới thiệu các mẫu logo, nhãn mác, bao bì đã thiết kế; nội dung quy chế sử dụng chỉ dẫn địa lý nhúng hươu Hương Sơn...

Hội thảo được nghe 12 đại biểu tham gia ý kiến góp ý, các đại biểu đồng tình và đánh giá cao kết quả thực hiện đạt được của dự án đến thời điểm hiện tại. Việc thiết kế logo, bao bì,

nhãn mác là rất quan trọng cho sản phẩm nhúng hươu Hương Sơn; logo phải đơn giản, nhưng thể hiện được nét đặc trưng của vùng miền Hương Sơn; về bao bì, nhãn mác phải đẹp, bắt mắt, tương xứng với giá trị sản phẩm, bổ sung nội dung bằng tiếng anh; về quy chế cần gọn lại, điều kiện được sử dụng chỉ dẫn địa lý không nên quy định quá chi tiết....

PC

**• Nghiên cứu sản xuất chế phẩm nấm ký sinh diệt rầy nâu hại lúa**

Hiện nay, rầy nâu là một trong những loại côn trùng gây hại hàng đầu trên lúa. Việc sử dụng thuốc hóa học không đúng đã dẫn đến hiện tượng lờn thuốc ở rầy nâu làm chi phí phòng trừ cao, hiệu quả thấp, gây ô nhiễm môi trường.

Trước thực trạng trên, Sở KH&CN, Hội đồng KH&CN chuyên ngành đã tổ chức họp xét duyệt dự án: “Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ sản xuất chế phẩm nấm ký sinh (Metarhizum sp) để quản lý rầy nâu hại lúa và phòng trừ sâu, rệp hại rau màu, cây ăn quả tại Hà Tĩnh” do Ths. Trần Thị Thúy Anh – Trung tâm ứng dụng tiến bộ KH&CN làm chủ nhiệm. Ông Đỗ Khoa Văn – TUV, GD Sở KH&CN làm Chủ tịch Hội đồng.

Mục tiêu của dự án: Nghiên cứu, hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm nấm ký sinh (Metarhizum sp) phòng trừ rầy nâu hại lúa và rệp, sâu gây hại cây trồng; sản xuất thử nghiệm thành công chế phẩm sinh học nấm ký sinh (Metarhizum sp) với mật độ bào tử  $\geq 1,2 \times 10^8$  CFU/g; thử nghiệm thành công chế phẩm ký sinh (Metarhizum sp), giảm 75% rầy nâu hại lúa và 75% rệp và sâu hại rau màu và cây ăn quả.

Tại buổi xét duyệt các thành viên Hội đồng đã góp ý, bổ sung những cái được, chưa được của thuyết minh nhằm giúp chủ nhiệm dự án có được một sản phẩm tốt sau khi kết thúc dự án.

QT

## • Tập huấn đào tạo kiến thức về an toàn bức xạ cho các cơ sở có sử dụng thiết bị bức xạ và nguồn phóng xạ

Nhằm giúp các cơ sở có sử dụng thiết bị bức xạ và nguồn phóng xạ trên địa bàn thực hiện tốt các quy định của pháp luật về an toàn bức xạ và hạt nhân, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh vừa tổ chức Khóa tập huấn và cấp chứng nhận đào tạo cho nhân viên làm việc trong môi trường có phóng xạ trên địa bàn.

Tham dự khai mạc và khóa tập huấn có Lãnh đạo các Sở: KH&CN, Công thương, Y tế, người phụ trách an toàn bức xạ của các cơ sở cùng với trên 60 học viên làm việc trực tiếp tại các cơ sở có sử dụng thiết bị bức xạ và nguồn phóng xạ.

Sau 2 ngày tập huấn, các học viên đã được cán bộ Sở KH&CN và Báo cáo viên đến từ Cục An toàn bức xạ trang bị những kiến thức và quy định của pháp luật về an toàn bức xạ - hạt nhân; cách thức phát hiện cũng như xử lý tình huống khi có sự cố xảy ra. Khóa tập huấn, Sở KH&CN đã tổ chức kiểm tra kiến thức và cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học cho các học viên tham gia đầy đủ.

QT

## • Nâng cao năng suất sản xuất nấm tại Hà Tĩnh.

Nghề trồng nấm tại Hà Tĩnh đã được tiếp nhận từ Viện Di truyền nông nghiệp vào năm 2002. Từ đó đến nay, nghề trồng nấm đã được sản xuất rộng khắp ở hầu hết các huyện, thị, thành phố trên địa bàn toàn tỉnh. Tuy nhiên, hiện tại năng suất cũng như chất lượng vẫn còn thấp, chưa khuyến khích được nhiều người dân tham gia phát triển nghề trồng nấm. Trước thực trạng trên, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh đã đồng ý cho Trung tâm Phát triển nấm ăn và nấm dược liệu Hà Tĩnh triển khai đề tài “Nghiên cứu cải tiến quy trình sản xuất nhằm nâng cao năng suất nấm sò, nấm mộc nhĩ tại Hà Tĩnh”, do KS.Lê Như Sang làm Chủ nhiệm.

Mục tiêu của đề tài: Nghiên cứu cải tiến quy trình sản xuất nhằm tăng năng suất nấm sò và nấm mộc nhĩ; nâng cao hiệu quả sản xuất nấm, thu hút các hộ cá thể cũng như các doanh

nh nghiệp đầu tư cho sản xuất nấm, góp phần phát triển nghề trồng nấm một cách bền vững.

Đề tài đã được Hội đồng KH&CN chuyên ngành tổ chức họp xét duyệt vào ngày 29/8 và đồng ý cho triển khai.

QT

## • Tăng cường hợp tác về khoa học và công nghệ giữa 2 tỉnh Hà Tĩnh và Bolykhămxay.

Trong thời gian từ 6-10/8/2018, Đoàn Cán bộ Sở KH&CN tỉnh Bolykhămxay - nước CHDCND Lào, do ông Sing Kham Suvankham - Phó Giám đốc Sở làm trưởng đoàn đã có chuyên thăm và học tập kinh nghiệm về hoạt động KH&CN tại tỉnh Hà Tĩnh.

Chiều ngày 06/8, Sở KH&CN Hà Tĩnh tổ chức buổi đón tiếp và làm việc với Đoàn. Tham dự có ông Nguyễn Văn Việt - Phó Trưởng phòng Quản lý Biên giới, Sở Ngoại vụ.

Tại buổi làm việc hai Sở đã cùng nhau đánh giá nhiệm vụ hợp tác giữa tỉnh Hà Tĩnh và tỉnh Bolykhămxay trong thời gian vừa qua. Thời gian qua, nhiệm vụ hợp tác KH&CN giữa hai Sở KH&CN tỉnh Hà Tĩnh và tỉnh Bolykhămxay đạt được nhiều kết quả tốt đẹp. Hai bên đã chủ động trao đổi, xử lý thông tin, cùng nhau thảo luận, xây dựng các chương trình dự án phù hợp với điều kiện Việt Nam và CHDCND Lào. Các mô hình KH&CN được triển khai thực hiện tại nước CHDCND Lào đã phát huy hiệu quả tốt, được phía bạn đánh giá cao làm tiền đề để nhân rộng trong nhân dân, góp phần vun đắp tình đoàn kết, hữu nghị, hợp tác toàn diện giữa hai tỉnh nói riêng và hai nước nói chung.

Phát biểu tại buổi làm việc, ông Sing Kham Suvankham cảm ơn Lãnh đạo Sở KH&CN, Lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các Sở ban ngành của tỉnh Hà Tĩnh và Bộ KH&CN Việt Nam đã quan tâm, giúp đỡ Sở KH&CN tỉnh Bolykhămxay trong thời gian vừa qua, và lần này Đoàn sang Hà Tĩnh muốn được tiếp tục hỗ trợ, giúp đỡ kinh nghiệm về hoạt động KH&CN, trọng đó chú trọng đến công tác nghiệp vụ kiểm định, đo lường, chất lượng...

Đáp lại mong muốn của Sở KH&CN tỉnh Bolykhămxay, đồng chí Đỗ Khoa Văn nhân mạnh, phát huy tình đoàn kết giữa 2 tỉnh cũng như hai nước, kết quả hợp tác trong thời gian

vừa qua. Đồng chí phân công cho Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đào tạo, hướng dẫn chi tiết cho bạn về kiểm định các loại phương tiện đo lường, dẫn đoàn đi kiểm tra và hướng dẫn xử lý thực tế tại một số cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian tới Sở KH&CN Hà Tĩnh sẽ phối hợp triển khai dự án Hợp tác theo nghị định thư "Hợp tác nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ sản xuất nấm ăn, nấm dược liệu và nuôi hươu tại tỉnh Bolykhămxay - nước CHD-CND Lào". Đây là dự án quan trọng, đã được Bộ KH&CN Việt Nam và Lào giao nhiệm vụ, do vậy đề nghị 2 Sở có sự phối hợp thật tốt trong quá trình triển khai...

PC

### • Nghiên cứu phát huy các giá trị văn hóa người Hà Tĩnh trong thời kỳ hội nhập

Hà Tĩnh là nơi tụ cư của người Việt cổ, được xem như là “Giang sơn tụ khí”. Thời nào cũng xuất hiện những anh hùng, chí sỹ, danh nhân văn hóa... Đây cũng là miền thiên nhiên, thiên hậu của nước Nam xưa và cũng là đất giàu truyền thống yêu nước cách mạng, tạo nên bản sắc văn hóa vùng miền rõ nét.

Trong những năm qua sự nghiệp xây dựng và phát triển vùng văn hóa Hà Tĩnh đã có chuyển biến tích cực và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Bên cạnh đó cũng có không ít những bất cập nảy sinh, làm ảnh hưởng không nhỏ tới thuần phong mỹ tục của con người Việt Nam nói chung và Văn hóa Hà Tĩnh nói riêng. Trước thực trạng đó, Sở Văn hóa và Thể thao du lịch Hà Tĩnh (VHTT&DL) đã đề xuất với Sở KH&CN Hà Tĩnh triển khai đề tài “Nghiên cứu phát huy các giá trị văn hóa người Hà Tĩnh trong thời kỳ hội nhập”, do ThS. Bùi Xuân Thập - GD Sở VHTT&DL làm chủ nhiệm, được triển khai trong thời gian 2 năm.

Mục tiêu của đề tài: Nghiên cứu làm sáng tỏ sự đúng đắn trong các Nghị quyết của Đảng đối với việc phát triển con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay; tổng kết các đức tính, phẩm chất con người Hà Tĩnh trong lịch sử, những mặt mạnh, yếu của con người Hà Tĩnh xưa. Các yếu tố kinh tế, xã hội ảnh hưởng tới hình thành tính cách con người nơi đây so với

các địa phương khác; đánh giá toàn diện về con người Hà Tĩnh trong thời kỳ đổi mới, những phẩm chất nào của con người Hà Tĩnh trong truyền thống vẫn được giữ gìn và phát huy, truyền thống nào không còn phù hợp trong điều kiện đương đại. Tìm hiểu yếu tố mới trong phẩm chất con người Hà Tĩnh hiện nay. Đưa ra những biện pháp nhằm xây dựng con người Hà Tĩnh trong thời kỳ mới, nhằm phát huy tiềm năng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Hà Tĩnh trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

Ngày 21/8, Hội đồng Khoa học chuyên ngành cấp tỉnh đã tổ chức họp xét duyệt, chấm điểm và đồng ý cho đề tài được triển khai.

QT

### • Đề xuất định hướng các giải pháp ứng phó với BĐKH và NBD đối với cơ sở hạ tầng thủy lợi và xây dựng vùng ven biển Hà Tĩnh.

Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh vừa tổ chức nghiệm thu đề tài "Nghiên cứu đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng (BĐKH&NBD) đối với các công trình thủy lợi và một số công trình xây dựng chủ yếu vùng ven biển Hà Tĩnh" do Chi cục Thủy lợi Hà Tĩnh chủ trì thực hiện, ông Trần Duy Chiến làm chủ nhiệm.

Sau 24 tháng triển khai thực hiện, cơ quan chủ trì, chủ nhiệm và nhóm cộng sự đã thực hiện hoàn thành mục tiêu, nội dung theo thuyết minh đề tài được phê duyệt. Để đánh giá được mức độ tổn thương của từng công trình, nhóm nghiên cứu đã tiến hành đánh giá mức độ rủi ro dựa trên kết quả tính toán ngập lụt cho các kịch bản khí hậu hiện trạng cũng như xét đến BĐKH&NBD trong tương lai. Ở bước tiếp theo, khả năng thích ứng của từng loại công trình sẽ được xem xét dựa trên các thông tin về hiện trạng công trình và khả năng quản lý của công trình. Từ các kết quả đánh giá rủi ro và khả năng thích ứng, nghiên cứu đã tính toán mức độ tổn thương cho từng công trình trong nhóm 05 loại công trình thủy lợi, xây dựng ven biển được xét đến trong nghiên cứu gồm: đê, cống, trạm bơm, đường ven biển, khu neo đậu tàu thuyền. Qua đó, đã đề xuất định hướng các giải pháp ứng phó với BĐKH&NBD, các giải pháp đảm bảo có tính

hệ thống, đồng bộ, liên ngành, liên vùng, trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng giai đoạn và các quy định; dựa trên cơ sở khoa học kết hợp với kinh nghiệm truyền thống; tính đến hiệu quả kinh tế - xã hội và các yếu tố rủi ro, bất định của BĐKH&NBD.

Kết quả đề tài sẽ giúp cho tỉnh Hà Tĩnh có những thông tin, tài liệu rất cơ bản về tác động của BĐKH&NBD đến các công trình thủy lợi và một số công trình xây dựng vùng ven biển Hà Tĩnh; giúp cho việc hoạch định các chính sách, chiến lược phát triển vùng ven biển, công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở cũng như các giải pháp ứng phó nhằm góp phần đảm bảo phát triển bền vững... Kết quả Hội đồng đánh giá đề tài đạt yêu cầu.

PC

### • Xét duyệt đề tài: Nghiên cứu phát triển du lịch cộng đồng tại Hà Tĩnh

Chiều ngày 6/9/2018, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức họp Hội đồng chuyên ngành xét duyệt thuyết minh đề tài Nghiên cứu phát triển du lịch cộng đồng tại Hà Tĩnh, do Trường Đại học Hà Tĩnh chủ trì đề xuất, PGS-TS Nguyễn Đình Thọ làm chủ nhiệm. GS-TS Nguyễn Văn Đính làm Chủ tịch Hội đồng.

Đề tài thực hiện với mục tiêu: Đánh giá đúng thực trạng du lịch cộng đồng tại Hà Tĩnh, đề xuất định hướng và các giải pháp để phát triển du lịch cộng đồng tại Hà Tĩnh nhằm khai thác tiềm năng sẵn có ở các địa phương, góp phần phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững.

Tại cuộc họp, Hội đồng đã đánh giá cao sự cần thiết phải triển khai đề tài và đã góp ý chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện thuyết minh. Kết quả thuyết minh đề tài được thông qua và đề xuất cho triển khai sau khi chỉnh sửa, bổ sung theo kết luận của Chủ tịch Hội đồng.

PC

### • Sơ tuyển Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2018

Thực hiện Quyết định số 1376/QĐ-TĐL của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng về việc thành lập Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (STGTCLQG) năm 2018 của tỉnh Hà Tĩnh.

Ngày 8/9, tại Sở Khoa học và Công nghệ

Hà Tĩnh, Hội đồng STGTCLQG do ông Đỗ Khoa Văn – TUV, GD Sở KH&CN Hà Tĩnh làm Chủ tịch, đã tổ chức họp xét hồ sơ 02 của tổ chức: Trung tâm Phát triển Nấm ăn và Nấm dược liệu và Công ty Cổ phần Phương Xuân Hà Tĩnh.

Sau khi đánh giá 02 hồ sơ, Hội đồng đã đề xuất: Công ty Cổ phần Phương Xuân Hà Tĩnh đạt giải Vàng chất lượng Quốc gia; Trung tâm Phát triển Nấm ăn và Nấm dược liệu đạt giải thưởng Chất lượng Quốc gia.

Trước đó Hội đồng đã đi khảo sát trực tiếp tại 2 đơn vị nói trên.

QT

### • Thuyết minh dự án: Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận "cam Sơn Mai" cho sản phẩm cam chanh của huyện Hương Sơn.

Tạo lập nhãn hiệu chứng nhận (NHCN) "cam Sơn Mai" cho quả cam chanh của huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh để có cơ sở pháp lý bảo vệ thương hiệu cam Sơn Mai trước các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và các hành vi gian lận thương mại khác; Xây dựng NHCN cam Sơn Mai có hiệu lực nhằm khai thác tối đa hiệu quả quyền SHTT đã được tạo lập gắn liền với NHCN cam Sơn Mai; Sử dụng công cụ SHTT để duy trì danh tiếng, chất lượng, nâng cao giá trị sản phẩm của địa phương gắn với NHCN Cam Sơn Mai, tạo đà tăng sản lượng và cơ hội mở rộng thị trường qua đó nâng cao đời sống cho người dân địa phương...

Ngày 25/9, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức họp Hội đồng chuyên ngành xét duyệt thuyết minh dự án, Hội đồng đánh giá: Đề cương cố và phát triển thương hiệu cam Sơn Mai, việc xây dựng và thực hiện dự án là rất cần thiết và phù hợp. Dự án được triển khai sẽ góp phần xây dựng và bảo vệ thương hiệu đặc sản của địa phương, liên kết các hộ sản xuất, kinh doanh, giúp người dân tăng thêm thu nhập, xây dựng vùng sản xuất sinh thái bền vững cũng như phát triển một ngành hàng có tiềm năng của địa phương mang tính bền vững và chủ động. Kết quả, Hội đồng nhất trí thông qua với số điểm bình quân 85,7.

PC